NĂM THỨ MƯỜI LĂM, — SỐ THỨ 3160
MỖI SỐ: 0$04
NGÀY THỨ NĂM 29 SEPTEMBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DÉPOT LÉGAL
INDOCHINE
Nº 7093

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction
doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
Petites-annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Công-nghệ thương-nghiệp của người mình có cách gì chấn-chỉnh được không?

Kể vào khoảng mươi mười-lăm năm nay, các nghề thợ của mình không phải không một ngày một nhiều, một ngày một tiến; chẳng những về các nghề cũ của mình như nghề thợ thêu, nghề thợ khảm, nghề thợ mộc, nghề thợ kim hoàn, nghề thợ diện đồng, nghề thợ rèn sắt, nghề đan chiếu đan đệm, nghề dệt vải dệt tơ v. v. là càng ngày càng thấy tinh xảo hơn xưa, đem ra thi khéo với công-nghệ các nước hoàn-cầu cũng có được một vài phần đặc-sắc; mà đến các nghề chế-tạo mới của người Âu Mỹ, mình cũng tinh mắt nhanh tay, tài bắt chước, khéo mô-phỏng, học của người mà làm cũng chẳng kém gì người; xem các kỳ đấu xảo, các kỳ hội-chợ trong mấy năm nay, nào đồ sơn, nào đồ gốm, nào đồ cói, nào đồ mây, nào đồ nặn, nào đồ mạ, nào đồ hoa giả, nào đồ đăng-tên, nào đồ đồi mồi, nào đồ cầm-thạch, nào đồ ngà, nào đồ xương, nào nấu thủy-tinh, nào tráng gương soi, nào mũ, nào can, nào sa, nào gấm, trừ những đồ chế-tạo bằng máy-móc là thợ mình chưa có vốn sắm máy, chưa có học làm máy, thì không thể chế-tạo được bằng người, còn bao nhiêu những đồ thuộc về xảo-nghệ, thuộc về mỹ-thuật mà người Âu Mỹ bằng năm đấu xảo với nhau ở Nữu-ước, Ba-lê, thì ở trong xứ mình gần hầu cũng không thiếu một vật gì cả. Ấy công-nghệ của mình, coi bề ngoài như thế, ai chẳng tưởng là phát-đạt gớm-ghê.

Nhưng có xét đến bên trong thì thấy nghề gì cũng vậy, cũng không có cái phương pháp kinh doanh, không đủ cái tư-bản chế tạo: mỗi một nghề ít ra cũng là năm bảy mươi nhà làm thợ, mỗi nhà một cách, mỗi thợ một kiểu; nhà nào nhà nấy, vốn-liếng chỉ có độ năm bảy trăm một vài ngàn trở lại là cùng: làm ra được mấy cái đồ, thì nào đi sắm nguyên-liệu mất một vài ngày, đi tìm chỗ bán lại mất một vài ngày, mà nguyên-liệu sắm như thế bao giờ lại không mắc giá cao, chỗ bán tìm như thế, bao giờ lại không bị giá hạ, thành ra làm thâu đêm suốt ngày mồ-hôi nước mắt, mà có khi không kiếm đủ được mỗi ngày bữa cơm bữa cháo, có khi không tìm được chỗ bán, không lấy đâu sắm được lớp nguyên-liệu khác, thì đành chịu khoanh tay thất nghiệp, đợ bán khí-nghệ mà kiếm lấy miếng cầm hơi; càng phải sắm nguyên-liệu đắt bao nhiêu, tìm chỗ bán khó bao nhiêu thì càng phải phá giá bán rẻ mãi bấy nhiêu, đã phải phá giá bán rẻ thì càng phải làm dối làm điêu để bán cho xong tay, mà cầu được chút cơm ăn việc làm cho khỏi con gào vợ khóc; cho nên đồ đem ra đấu-xảo, đồ bày tại hội chợ thì thật là khéo là đẹp, mà đồ làm ra hàng ngày để bán đi nơi này nơi khác thì cứ mỗi ngày mỗi xấu, mỗi ngày mỗi kém cho đến mất hết mối hàng, hư hết danh tiếng thì thôi; mang tiếng là trong nước có công-nghệ nọ, có công-nghệ kia, đồ mĩ-thuật, đồ xảo-nghệ đem ra đấu-xảo, bày tại hội hội-chợ, người ngoại-quốc lấy mẫu rao hàng đi đồn khéo đồn đẹp; mà giá có nhà buôn nào các nước đặt làm một cái đơn hàng độ một vài vạn bạc, e tụm lại cả các nhà công-nghệ trong toàn-quốc cũng đành giương đôi mắt nhìn nhau than dài thở vắn, không làm sao có cách gì chế-tạo được cho đúng kỳ đúng hạn, mà giao hàng cho quý khách quang-cố để giữ cái mối lợi bán rất hời; mà chẳng những không bán ra ngoại-quốc được để thu-hồi lấy chút lợi-quyền lại tệ đến ngay ở trong nước với nhau, cái công-nghệ-phẩm nào ở vào một thung một xó vào thì chỉ có những người ở vào thung ấy xó ấy được mua được dùng, chứ cũng không có cách gì làm đủ cho người ở nơi khác mua được dùng được nữa; ta đã từng thấy có chán thứ hàng chính của người mình chế-tạo ra, mà người mình lại không được trực tiếp mua dùng của người mình, lại quá tay kiều-thương ngoại-quốc mua chẹt giá rẻ ở nơi mình chế-tạo ra, đem bán chẹt giá cao ở nơi mình cần tiêu-thụ; đừng nói gì còn biết bao nhiêu thứ hàng ở trong nước mình, tự tay người mình vẫn đã có thể chế-tạo được, mà bằng năm mình cứ phải ngưỡng-cấp ở nước ngoài nhập cảng, của lậu chi ra ngoài không biết mấy ức mấy triệu, mà tính cho cùng cái tình-hình công-nghệ của người mình như thế, nghĩ có buồn không mà có tức không?

(Còn nữa)

T.

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, [illegible] đính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0$30 thứ 2$00 và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Vô-tuyến-điện

Ngày 26 septembre 1927

Nước Pháp

Việc bầu cử nguyên-lão nghị-viên

Trong cuộc bầu cử nguyên-lão nghị viên ở Hautes-Pyrénées M. Fourcade về đảng cộng-hòa, thắng M. Nogara, về tả đảng. Cuộc bầu cử là để thế chân M. Dupuy, chủ báo *Petit Parisien* tạ thế.

Tại quận Aube, M. Israel, xã hội cấp-tiến trúng cử nguyên lão nghị-viên thế chân cho M. Gastillard về tả đảng thứ-dân, tạ thế.

Một bài diễn văn của ông Barthou

Ngày hôm qua tại Livron M. Barthou làm lễ khánh thành một đài kỷ-niệm viên đội François Borjes Cambot, là người nghĩa tử ở đồn Bibane, có công cứu được thành Fez, trong buổi loạn năm 1912. Ông đọc diễn-văn có nói đến bài diễn-văn của quan Giám-quốc Hindenburg đọc ở Tanneberg, và mọi lời của M. Stresemann nói ở Genève, M Barthou có nói: Những lời cãi có lắm lời, sử-ký không sao công nhận được, mà cũng chẳng có thế lực gì đối với sự thực hiển nhiên trong các việc, trong các giấy má và trong ngày tháng, dù lời ấy là ở đâu phát ra cũng vậy. Nước Đức về năm 1814, thì lòng chẳng trong sạch, mà tay cũng chẳng ngay thẳng; vì nước Đức không [illegible] để nước khác đứng trung gian phân xử cho, tự làm cho thời cục cấp bách hơn lên, và lại theo các tin đồn nhảm mà động binh làm cho tình-thế khó khăn thêm lên. Các nơi chính-trị phải chăng ở nước Đức đồng thanh công nhận rằng bài diễn-văn của quan Giám quốc Hindenburg nói rằng nước Đức không có trách cứ gây nên cuộc chiến tranh, chỉ được một việc rằng phá hoại công việc hòa hiếu của các nhà chánh-trị họp ở Genève ba tuần lễ nay.

Nước Áo

Việc sinh tử

Trong năm 1926, số sinh hơn số tử nhiều lắm.

Cuộc bay của M. Lévine

M. Lévine đã bay đi Venise.

Esthonie

Một nhà máy hỏa xa

Một bọn người Hoa-kỳ đã mua một cái nhà máy chế tạo đồ dùng hỏa xa. Họ chắc là Trương-tác-Lâm và nước Nga sẽ mua đồ ở nhà máy ấy.

Thụy-sĩ

Hội vạn-quốc

Sáng hôm nay đại hội-đồng hội Vạn-quốc đồng-thanh ưng-chuẩn khoản của các nước Pháp, Anh, Đức và Hà-lan về việc bình an, và việc tài quân. Vậy đến tháng novembre này, ban hội-đồng dự bị cuộc hội nghị hạn chế quân bị sẽ phải ấn định các khoản bảo chứng vĩnh viễn cuộc bình an, thích hợp với các thời kỳ hạn-chế quân bị. Ngày mai đại-hội-đồng họp kỳ cuối cùng rồi giải tán.

Nhật-bản

Việc giao tế với Nga

Chánh-phủ Xô-viết định dựng ở Trung-hoa các cơ quan dùng các viên chức cũ, giả làm các việc buôn bán, mà kỳ thực là để xui giục dân Mãn-châu bài trừ nước Nhật. Nghe đâu hiện nay ở Phụng-thiên đã có một cơ quan như thế.

Người Nga lập hội liên hiệp các đất trồng theo ở chân Oussouri, và ở phía nam Khanka. Nhân công thì họ định dùng người Cao-ly hiện ở Mãn-châu. Có lẽ người Nhật sẽ dự vào cuộc liên hiệp ấy để dễ đường giải quyết cái vấn đề dân sinh của Nhật.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 21 Septembre 1927

Chánh phủ Quốc-dân mới đã thành lập

Chính-phủ quốc-dân mới đã tuyên bố đến ngày 21 septembre sẽ thành lập, Hồ-hán-Dân, Uông-tinh-Vệ, Thái-nguyên-Bồi, Đàm-diên-Khải, Lý-liệt-Quân, làm năm ủy-viên của chính-phủ. Dưới quyền chính-phủ đặt ra bảy bộ và hai bộ ủy-viên giáo-dục và quân-sự. Ngũ-triều-Khu giữ bộ ngoại-giao, Tôn-Khoa giữ bộ tài-chính, Vương-sủng-Huệ giữ bộ tư pháp, Vương-bá-Quần giữ bộ giao-thông, Thái-nguyên-Bồi giữ bộ giáo-dục.

Tưởng-giới Thạch kết hôn với nữ sĩ Tống-mi-Linh

Vừa rồi có tin rằng Tưởng-giới-Thạch sau khi về Phụng-hóa đã lập tức cùng Diêu phu-nhân là vợ cả ly hôn. Nay lại có tin rằng Tưởng sắp sửa lên Thượng-hải để cùng nữ sĩ Tống mĩ Linh kết-hôn. Tống-mĩ Linh là em gái bà Tống-khánh-Linh và Tống-tử-Văn. Có như tin trong chính trị giới, nữ sĩ sở dĩ kết hôn với Tưởng là muốn được giữ bền mối liên lạc của hai phái Ninh-Hán vậy.

Ngày 22 septembre 1927

Các ủy viên chính phủ Quốc-dân nhận chức

Hồi 11 giờ trưa ngày 20 các ủy viên của chính-phủ Quốc-dân đã làm lễ nhận chức, trao ấn và duyệt binh. Các cơ quan và các giới dự hội có hơn 10 vạn người. Làm lễ xong cùng nhau xướng mấy câu khẩu hiệu. Ngày hôm ấy khắp trong thành đều cắm cờ, và có máy bay lượn trên không để rắc truyền đơn.

Lại còn người xưng hoàng-đế

Có tin rằng thủ lĩnh đám giặc Thiên-môn hội ở Hà-nam tự xưng là hoàng đế, kỷ nguyên là Thiên-hựu, có đặt ra các huân-chương và các quan chức.

Tin Uông-tinh-Vệ

Có tin Uông-tinh-Vệ bí mật đến Cửu-giang, rồi lại đi Lư-sơn, sau không ai biết là Uông đi đâu nữa. Có lẽ Uông bất đắc chí về việc Hán Ninh hợp tác, nên lại bỏ đi để mưu cuộc hoạt động khác chăng.

Lại một tin về Tưởng-giới-Thạch

Có tin rằng Tưởng-giới-Thạch sẽ từ Hàng-châu đến Thượng-hải, rồi đáp tàu sang du lịch nước Mỹ.

(Dịch báo Tàu)

Ngày 27 septembre 1927

Số bạc ở Thượng-hải

Số bạc ở Thượng-hải ngày 24 septembre cộng là 62 980 000 taëls, 77.500.000 dollars, và 5.747 thỏi bạc.

A. R. I. P.

Tin Saigon

Bọn phu hành hung

Thứ hai vừa rồi, một bọn phu Bắc-kỳ chừng một trăm người, vừa mộ vào làm ở đồn điền cao-su Michelin tại miền Phú-riềng, cùng nhau cầm dao và các đồ làm việc, xô lại đánh một người thị định Pháp là M. Monteil bị thương chết. Rồi lại thét đánh chết ông quản lý đồn điền cùng các người Pháp đến đấy. Các người Pháp ấy phải bắn súng để dẹp đi và nhờ có bọn phu cũ vẫn giữ lòng trung tín giúp sức cho mới dẹp được. Bọn phu ấy hiện chạy trốn cả vào rừng. Còn đương cho truy nã riết.

Ai nấy đều lấy việc âm mưu hèn nhát ấy làm khả bỉ lắm.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin quí báo làm ơn chỉ bảo cho Hội-đồng đồng dân chúng tôi việc sau này:

Nguyên làng tôi lý-trưởng mới được từ dịch, mà hội đồng dân vẫn định trạch cử mấy người ra tình nguyện công cử. Không biết tại làm sao trong dân có một người ở nơi khác mới đến thầy nhập làng chúng tôi, lại được đặc cách làm lý-trưởng mà dân tôi không được quyền bàn cử. Nay hội đồng dân muốn xin quan trên cho dân chọn lấy người đáng tư cách ra để công cử làm việc với dân, mà dân không ưng nhận tên ấy thì có được không? Vì rằng dân chúng tôi là dân Mường Thổ đất đồi núi các thôn động nhiều mà rộng, lại dân cư ở phân phải chia từng khu lũng, có một phần cách biệt xa xa chỉ có vài mươi xuất thôi, mà chính người lý-trưởng mới lại ở vào chỗ vài mươi xuất ấy. Trong làng có công việc quan thì phải đi đến chỗ lý trưởng ở xa hàng ngày, lại khi nước lũ kéo về thì nước ở khe suối chảy mạnh lắm người qua lại không thể đi được. Đi lại khó lắm, phần nhiều dân có việc quan, giấy má gì cũng đều ở lý trưởng cả, mà lý trưởng lại ở xa, cách thức công việc đình trệ lại cả, thành có lý trưởng cũng như không. Bây giờ chúng tôi xin quí báo làm ơn chỉ bảo cho rằng: [illegible] nhất ra được chọn bầu người khác cho được hợp cách mọi nhẽ thì xin có được không? Hai là: nếu cứ để lý trưởng, mà chúng tôi muốn xin thêm quan đặt cho dân hoặc cho bầu một chức gì khác để tiện việc quan và giấy má xin cứ ở tay người ấy mà dân và Hội-đồng không phải thuộc về người lý-trưởng ở thôn động xa ấy, thì có được không? Vì dân Thổ chúng tôi phong tục nhiều điều có khác hẳn ở nơi dân kinh.

LỜI ĐÁP. — Nếu là dân Thổ Mán chưa có hương hội thì quan cai trị đầu tỉnh có quyền tự bổ được lý trưởng, không phải cho bầu-cử như ở trung-châu, vậy có kêu đâu cũng vô ích. Dân làng không thể xin đặt ra chức gì khác thay cho lý trưởng để khỏi can thiệp đến lý trưởng được vì những chức trong làng phải do quan Thống-sứ đặt ra mới được.

Ph. h-L.

Cuộc đấu xảo hội Khai-trí năm nay

Hôm qua quan đốc trường Bách-nghệ Hanoi, cùng với một viên trị-sự hội Khai-trí Tiến-đức, có thừa ủy sang tỉnh Bắc để gặp mặt và nói chuyện với những nhà công-nghệ tỉnh ấy đã tỏ ý muốn dự cuộc đấu xảo định khai ngày 6 novembre tới nơi này, trong Hội-quán tại Hanoi.

M. *Hiérollz* nói đại khái các nhà công nghệ nên hiểu rõ cái chủ ý của hội, chẳng những là muốn bảo-hộ các mĩ-thuật, muốn hô hào cho một cái lý-thuyết mỹ-thuật rất hay rất thích hợp với trình độ dân Annam, mà lại còn muốn bảo thủ quyền lợi cho những nhà tinh-công mỹ-thuật.

Sở dĩ làm sao mà nghề khéo nước ta không thịnh được. Nghề khéo không thịnh được, cái lỗi ấy là tại trong nước ít người thật biết của, mà nhà làm thợ thì không hiểu thế nào là thật nhã, thật đẹp, nhiều khi làm ra những thứ đồ rất dụng công ti-mỉ mà cái khiến cho người sành thương hại cho cái khéo nhọc của mình, chứ không phục là khéo, là tao-nhã, là có mỹ-vị. Dĩ chí cái tiếng khéo của người Việt-Nam mỗi ngày một phai đi, kể đến khi có nhà thợ khéo, làm ra tinh công thật, thì cái tinh cái khéo ấy lại bị mai một ở trong đám đồ vụng, hoặc bởi cái ngộ nhận của nhà làm thợ mà lỗ lăng, mà không ra tây không ra ta.

Người đi sắm, dẫu thuận mua vừa bán là lẽ phải nhất, nhưng phần nhiều cần phải bằng cứ vào nơi kinh điển nào mới chịu bỏ tiền ra. Dẫu người ta dẫu người ngoại-quốc cũng vậy, chứ không phải riêng một người có tiền nước Nam mới ưng vào cái câu: có tiền vị tất đã biết đi mua của đẹp.

Nhất là trong buổi giao thời như bây giờ thì cái câu ấy lại là thật lắm.

Giả sử có một chỗ nào làm bằng cứ, làm điển-mô cho khách sắm để có thể tin cậy được rằng cái gì đã được vào đấy đó tất nhiên là của đáng tiền, tất nhiên không phải là đồ hàng chợ giả dối, không phải là khéo mà khéo dại, tốn nhiều công mà ti-mỉ vô ích hoặc râu nọ cắm kia, giả sử có một nơi như thế mà giữ được mãi một nền nếp, một qui-mô, cứ chặt chẽ mà lựa chọn, thì chắc rằng những thợ khéo trong nước không đến nỗi uổng công, người mua biết rằng đến đó hẳn là mua được đồ đẹp đồ tốt, kẻ bán biết rằng đã đem đồ bày vào đấy tất là phải gặp tai Chung-Kỳ. Một chỗ như thế có thể định được giá cả cho người mua chắc không bị hớ, mà kẻ bán chắc không bị thiệt. Thành được một công quả như thế lại chẳng là rất ích-lợi cho các mỹ-nghệ nước Nam ta ru.

Còn cái lý-thuyết về mỹ-nghệ mà hội Khai-trí sùng thượng nhất, thì ông *Hiérollz* đã nói rõ tại Hội-đồng, tại hội-quán [illegible] và tại [illegible] dinh quan Tổng-đốc Bắc-ninh. Bản quán đã nói tóm tắt một kì, nay lại xin nhắc lại một lần nữa:

Không nên nhắm mắt mà bắt chước những kiểu tây, mà cũng không nên câu nệ những hình thể cũ. Phàm chế tạo kiến trúc ra việc gì, cốt nhất là phải ứng dụng. Người thợ mộc làm ra cái ghế thì cốt nhất là phải biết làm ra cái ghế để người ta ngồi, chỗ nào đặt mình, chỗ nào tựa lưng, chân phải cao thấp thế nào, cái ghế ngồi ăn không như cái ghế ngồi viết hoặc ngồi nói chuyện. Vì câu nệ những kiểu trường kỷ, bành tượng của ta ngày xưa thì không bao giờ thành được cái ghế ngồi thật tiện. Nhưng vì nếu lại câu nệ rằng cái ghế là của người tây thì cứ kiểu Lô-y thập ngũ hoặc Đế-triều thời-đại mà chép ra hoặc theo kiểu tối tân bên quí quốc thì thợ ta cũng không bao giờ có làm nên được việc tinh công có lý.

Bởi vì bên quí-quốc trời thường lạnh cốt ngồi lấy ấm lấy êm, mà bên ta phần nhiều nồng nực thì lại cốt lấy mát lấy sạch. Còn như sự trang điểm thì là cái phụ ngoài, chỗ nào sẵn nền sẵn đất thì mới nên trổ chạm, không nên chạm trổ chỗ đặt mình ngồi hoặc chỗ lưng dựa lại đi chạm nổi thì thật là thất cách. Lại còn khoản tài-liệu lại là tối quan tối thiết. Mình dùng gỗ định những hình dáng cho nó thích hợp với thớ gỗ, với cái sức chịu nặng, cái lẽ thăng bằng của mộc chất. Còn những nét tô điểm trang-hoàng lấy đẹp mắt, thì nên theo cái lẽ tranh phải thuận khung, sắc phải hợp với da trời với cỏ cây làm cảnh-trí.

Bao giờ người Annam hiểu được bấy nhiêu điều thì mới có được thợ khéo. Nếu cứ làm bừa đi thì sau này nó thành ra một thứ mỹ-thuật kỳ-khôi, lăng-lố, các nước không ai trọng nữa.

Sau hết khi quan Đốc trường kỹ-nghệ ngài hỏi qua xong các nhà công nghệ tỉnh Bắc đã dự sẵn được những đồ-đạc gì để đem về đấu xảo, thì ai nấy cũng phàn nàn rằng khi gấp thời giờ, và năm nay dân gian không được phong túc cho lắm, cho nên nhà làm thợ cũng biết rằng thiên hạ ít sắm làm ra công việc rất ít, e rằng chỉ có những đồ tầm thường đem dự cuộc mà thôi. Ước gì hội Khai-trí hoãn lại cần giêng hai để các nhà làm đồ cho kịp.

Tin Kinh-đô

Cái nạn ô tô rất dữ dội: 19 người chết. — Vừa rồi tại cái cầu đương làm ở Lang-đại, đường Đồng-hà-Vinh, có xảy ra cái nạn ô-tô rất dữ-dội. Phải 19 người thợ chết ngay lập tức.

Các quan chức sở tại được tin báo đã lập tức đến tận nơi để xét.

Việc Lai-châu tại Tòa án đại hình

(Tiếp theo

14· Đoàn-Biên tức Hai-Cao (vốn phải đi đày), nó nói rằng lúc nổi hiệu súng thì nó đang làm việc thợ nề ở trong vườn tòa sứ, nó muốn chạy về nhà pha ngay nhưng gặp bọn Cai Voi ở trại khố-xanh ra bắt nó đi. Xét ra tên ấy nói dối vì rằng bọn phản-loạn ở trong trại khố-xanh những hơn một giờ đồng-hồ. Thật ra thì khi nghe tiếng súng nó nhập bọn ngay với lũ ở lò vôi ra. Vả lại tên Biên có nhận hai lẽ này: 1· là ở trong trại nửa giờ đồng-hồ mà ở đấy nó bắn súng riết nhằm về phía người Tây; 2· là có theo bọn giặc nhưng không chịu nói rõ là đi đâu và làm những gì hai ngày trước khi nó về Lai-châu. Khi người ta bắt được nó ở Lai-châu thì nó mặc một bộ áo Thái ăn cướp ở thuyền. Nó cãi rằng nó phải lột súng mới trốn được bọn giặc.

15· Giang-Tông (vốn phải khổ sai chung thân).

Tên này có tiếng là tù nguy-hiểm. Người ta dùng nó làm thợ xẻ ở gần nhà tù. Nó phải xích quả tạ đi về phía lò vôi thì Ký-Thọ tháo xích cho nó để nó nhập bọn. Nó khai rằng đến làng Mèo thì nó trốn được và ẩn vào rừng, sau nó phải ra cướp gạo. Mãi đến ngày 15 février lúc nó chực ăn cướp gạo ở làng Cani-hua thì lính dõng mới bắt được nó.

16· Hà-v-Ty (nguyên phải khổ sai chung thân) Đang làm ở lò gạch, nghe tiếng súng hiệu nổi thì nó cùng với những tên tù khác xô vào người lính Nguyễn-văn-To mà lột súng. Đến ngày 13 février thì hắn bị bắt. Nó nhận rằng nó có theo bọn giặc nhưng vì miễn-cưỡng mà phải cõng một đứa bị thương và sau khiêng lương thực mà thôi. Song những người lái thuyền phải chở Cai-Voi và người lính bị lột súng đến nhận mặt nó rõ-ràng.

17· Ng-v-Chiêu (vốn phải đi đày).

Tên này lúc Cai Voi đến chỗ làm đá thì nó đang làm. Ba người lính Đào-v-Đạo, Bùi-v-Vang và 1355 đều khai rằng nó thấy bọn giặc đánh lính thì nó chạy. Vậy tên này chỉ có tội vượt ngục mà thôi vì đến 22 février khi nó đi lang-tang ở gần Lai-châu thì bị bắt.

18· Vũ Ky tức Cuông-Ky (vốn phải 20 khổ-sai) Tên này lúc có loạn thì cũng đang làm đá, xét ra không có tội gì, nhưng nó đi mất 14 hôm mới về mà hỏi trong bấy nhiêu ngày làm những gì thì nó không nói được.

19· Đỗ-v-Phúc (vốn phải đi đày) cũng làm ở hầm đá. Mấy người lính canh chỉ thưa nó là chạy trốn như tên Vũ-Ky mà thôi. Ngày 4 février bắt được nó ở gần Lai-châu. Nó khai rằng đi với bọn giặc hai ngày thì nó trốn và Cai-Voi có chém nó một nhát vào tay.

20· Bùi-viết-Tín (vốn phải 20 năm khổ-sai).

Tên này chỉ có tội đi vắng lâu mà thôi. Ngày 4 février bắt được ở Ban-ta-moun tại nó khai rằng nó có khai ẩn mấy ngày ở lò gạch. Không có gì chứng thực được lời khai của nó là phải hay không phải.

21· Trần-v-Kiêm, bị 15 tháng tù ở Lai-châu vì tội để một tên tù trốn mất. Nó khai rằng nó phải theo bọn giặc đến cướp thuyền, đến đó nó giả cách đi ngoài rồi trốn được thì ngày hôm sau nó đến trình ngay Lý-trưởng Mường-lai.

22. Trần-v-Chi (vốn bị năm năm khổ-sai). Cũng như mấy tên khác, nó khai rằng vì nó sợ mà phải theo giặc. Xét ra nó có vào trại khố xanh và hồi từ hôm đi cho đến ngày 9 février là ngày lính dõng bắt được nó, nó làm những gì nó không trả lời được. Lúc bị bắt thì nó bận quần áo Thái là áo ăn cướp ở thuyền và trong mình có dắt một con dao dài 30 phân.

23· Hoàng-tiến-Niêm (20 năm khổ sai) Lúc khởi-loạn thì nó đang làm ở lò gạch. Người lính số 1206 khai rằng nó có giúp Cai Voi và tên Nhai tên Cao để lột súng của mấy người lính gác. Nó thú rằng bọn nó có sai vào trại khố xanh để cướp súng và đạn thì nó trông thấy tên Cao bắn chết M. Message làm sở vô-tuyến. Nó bị bắt ngay lúc khởi loạn không có áo quần gì cả. Nó khai rằng tại mấy người lính lạ mặt đến lột áo nó, nhưng có lẽ là nó sắp sửa lấy áo của lính mặc vào để trốn.

24· Trần-văn-Xương (vốn phải 7 năm khổ sai).

25· Lê-phu-Điền (vốn phải khổ sai chung thân).

26· Trần-văn-Yên (vốn phải 5 năm khổ sai).

27· Phạm đình-Chiểu (vốn phải 10 năm khổ sai)

28· Ng-văn-Hoanh (vốn phải 10 năm khổ sai).

Lúc khởi loạn thì bọn này đang làm ở vườn có người lính tên là Lưu văn Phước canh. Người này khai rằng chúng nó đều xô vào hắn mà lấy súng. Nhưng lũ nó khai rằng chúng phải ẩn vào trong mấy cái suối không có nước, dưới túp cây đợi yên rồi mới về ngục.

29· Ng-văn-Đắc (vốn phải 10 năm khổ sai). Theo như lời khai của mấy người lính canh và người cai nhà pha tên là Non thì chính nó có giúp bọn giặc lột súng của người cai số 1531. Từ chiều 24 janvier đến sáng hôm sau không rõ nó làm những gì.

Ngày 1er mars lúc lấy cung thì nó giả cách điếc, nhưng người ta bắt được nó nói thầm với người lính 1337 cứ khai cho nó là điếc thật.

30· Đỗ-văn-Viên (vốn phải 15 năm khổ sai).

Tên này khai rằng lúc nghe tiếng súng thì nó rời lò vôi chạy ngay về ngục. Nhưng tên sai Voi tố rằng nó lột súng của lính canh ở lò vôi. Khi người chủ ngục soát tên những tù đi làm ở lò vôi ngày 24 janvier thì nó lại giấu tên.

31· Tiêu-văn-Hanh (vốn phải 5 năm khổ sai).

Người lính Ng-v-Sinh thưa rằng lúc nổi hiệu súng thì tên Hanh xô vào hắn. Nhưng nó khai rằng nó sợ quá phải ẩn vào rừng đến sáng hôm sau thì nó tự về ngục. Nó tự về ngục thì có thật, song tên Hanh cũng như mấy đứa trốn có trong 24 giờ rồi về ngục là vì nó thấy việc không thành, người Tây không bị giết hết mà bọn giặc [illegible] phải sang Tàu.

32· Lê-văn-Yone sai cơ. Trong bấy nhiêu tên phạm duy có tên này là chưa can án. Nó đang canh ở chỗ làm đá thì bọn cai Voi và Ký Thọ đến đánh tháo cho tù làm ở đó. Tên Yone đi với chúng rồi trỏ đường cho chúng sang Tàu. Nó khai là nó bị bắt đi nhưng Seo-pha người Mèo thì khai là nó có mang súng và chính nó làm thông ngôn tiếng Mèo hộ bọn giặc.

Sau trận Nam ty hai ngày thì lính đi tuần mới bắt được tên Yone nhưng không có súng. Mấy tên tù khác thì khai là không ai về bắt nó cả.

Trong bấy nhiêu tên thì duy có tên Trần-văn-Kiên là chết rồi.

Việc này vì số can phạm nhiều quá, phải hỏi 5 ngày mới xử xong.

Ba ngày hôm nay tòa hãy còn hỏi các tội nhân và những người làm chứng chưa xong.

Cứ như lời khai của quan Tư Roux là chủ tỉnh Lai-châu thì việc loạn ấy lỗi tại đội Durupt một phần. (Người này hiện đang phải giam cứu về tội giết người ở Lai-châu, nay cũng ra làm chứng). Trước khi xảy ra việc loạn ấy, có trong mấy tháng giời đã sổng mất 26 người tù rồi. Lúc bấy giờ đội Durupt chủ ngục. Khi quan Tư bắt tầm nã bọn tù vượt ngục thì Durupt giết chết hai người, và bắt về được mấy người. Khi sắp phải đi, Durupt lại bảo với bọn tù rằng người quản ngục sau nghiệt lắm thì sau chúng sẽ phải khổ, vậy có muốn trốn sang Tàu thì cứ trốn.

Tin sau cùng

Các hội-đồng hàng quận ở Pháp

Các hội đồng hàng quận đã họp kỳ thứ nhất. Các hội đồng phần nhiều tỏ lời với M. Poincaré rằng tận tâm và tín nhiệm vào công việc tu phục nền tài-chánh, và tổ-chức cuộc binh-an. Các hội đồng ấy chúc cho giữ gìn được mối đồng tâm quốc dân để làm xong cái công cuộc của ngài.

Một cuộc hội-nghị của các nhà lao động trí não

Hội liên hiệp quốc-tế của các nhà lao động bằng trí-não đã họp cuộc đại hội nghị ở Pháp. 14 nước có đại biểu đến dự nghị. Số hội-viên là 1.500 người.

Một hội bài trừ cộng sản ở Trung-hoa

Chánh-phủ Nhật-bản tuyên ngôn rằng bản chính phủ không được tin gì về việc lập một hội bài trừ cộng sản, ở trong có những người Trung-hoa, Nhật-bản, và nước Nga, về đảng phản động, mà người ta nói Trương-tác-Lâm cũng có ở trong hội ấy.

Việc quan đại-sứ Nga ở Pháp

Ở Nga có tin rằng vì một bức thư của quan đại-sứ Nga Rakowsky gửi cho M. Tchitcherine mà chánh-phủ sẽ triệu quan đại sứ về. Trong thư M. Rakowsky có nói không sao ông chịu được việc các báo ở Pháp công-kích ông nữa và xin đổi lẫn với M. Krestinski, nhưng M. Krestinski lại không ưng đổi thì phải.

Một chiếc tàu Nhật bị nạn

Chiếc tàu họa đồ đường bể về hải quân Nhật, tên là Kosbu bị cạn ở miền duyên-hải đảo Jaluit. Ở Yokosuka đã cho chiếc tuần-dương thiết giáp hạm tên là Marshall Kasuga đi cấp cứu.

Một cuộc thi bay ở nước Ý

Ở Venise có tin rằng giải thưởng Schneider và các thủy phi cơ, đã về tay trung úy nước Anh tên là Webster, bay được 356 kilomètres trong 46 phút, mỗi giờ bay được 456 kilomètres, thế là chiếm khôi thế giới về sự bay nhanh bằng các tàu bay. Dự thi chỉ có người Anh, và người Ý mà thôi.

Đường hàng không từ Pháp đến Nam-Mỹ

Đến tháng Octobre này, thì đường bưu chính hàng không từ Pháp đến Nam-mỹ sẽ đặt xong, đi Paris đến Buenos Ayres mất 7 ngày rưỡi.

A. R. I. P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	27 độ
15 giờ	29 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	9 $ 50
nhì,	8 50
ba,	7 60
Thóc hạng nhất,	5 20
Bắp ngô	5 30

Giá bạc. Kể từ ngày 28 Septembre 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là **12 f, 40**

Thời giá quốc trái :
Ngày 27 Septembre 1927

3 %.	hoàn dần		69 f. 15
3 ½ %.	hoàn dần		85 f. 70
4 %.	vĩnh viễn	1917	61 f. 70
4 %	»	1918	61 f 95
6 %	»	1920	89 20
5 %	hoàn dần	1920	92 f. 40
4 %		1925	97 f. 50
3 %	vĩnh-viễn		56 f. 75
5 %.	1915-1918		76 f. 15

Tin tàu. — Tàu *Song bo* đến ngày thứ bảy 1er octobre 1927 hồi 8 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Canton, đường Hoihow (Fort-Bayard và Hongkong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ sáu 30 septembre.

Tàu *Claude Chappe* mang thư sang Pháp đến ngày thứ năm 29 septembre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane Qui-nhơn và Saigon. Đến Saigon sẽ chuyển sang tàu *Athos II* chừng ngày 4 octobre thì chạy.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ tư 28 septembre.

Tàu *Chantilly* mang thư sang Pháp trừ các vật có khai giá không kể đến ngày chủ nhật 2 octobre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Tourane và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối thứ bảy 1er octobre.

Sau trận mưa bão vừa rồi. — Ngày 27 septembre, phủ Thống-sứ lại tiếp được các điện tín sau này:

Bắc-giang. — Đêm qua, đê tả ngạn sông Thương, chỗ làng Hòa-yên, phủ Lạng-giang, tình thế nguy-kịch lắm, vì sạt và thẩm-lậu rất nhiều. Hiện nay tình thế đã khá yên.

Mực nước sông Thương là 6m17. Đã hơi xuống. Mực nước sông Lục-nam 6 m: Xuống. Mực nước sông Thương ở Cầu-sơn 16m15 lên.

Tại tỉnh-lỵ nước xuống được chừng 15 phân.

Phúc-yên. — Nước vẫn hơi lên. Tại chỗ km 37 – 500 đường thuộc địa số 2 Hanoi – Tuyên-quang, các ô-tô thường phải mượn đường đi qua Kim-anh mới đi được, vì cái cầu gỗ ở Kim-anh yếu sức lắm.

Haidương. — Nếu nước cứ xuống mạnh như đêm qua, thì ngày mai trong thành phố nhiều chỗ thoát hết nước.

Đường thuộc địa số 5 hãy còn ngập.

Phủ lý. — Trận bão vừa rồi chẳng hại chi đến mùa màng cả. Các trận mưa vừa rồi lại rất có lợi cho mùa tại nơi này.

Vì trận gió dữ, tại miền Chi-nê, các đồn điền cà phê có hơi hại.

Thái bình. — Mưa đã tạnh. Nước mưa tiêu thoát đi chóng lắm vì có cống và các chỗ vỡ. Các cánh đồng lúa về miền gần bể hại nhiều lắm, vì có nước mặn tràn vào.

Đường sá, đê điều, cầu-cống, nhà cửa bị hại nhiều.

⁂

Cái cầu ở chỗ km 37 đường thuộc địa số 2 ngập sâu 20 phân tây. Các xe ô-tô thường phải mượn đường Kim-anh mà đi. Các ô-tô vận tải cấm không được đi qua cái cầu gỗ ở Kim-anh.

Đường hàng tỉnh số 10 từ Ninh-giang đến Thái-bình lại đi lại được. Tuy nhiên, ô tô đi phải cẩn thận lắm mới được.

Cũng con đường ấy, từ Thái-bình đến Tân-đệ lại đi lại được thông-đồng.

Cái cầu ở chỗ km 37 + 500 đường thuộc địa số 2, xe ô-tô lại đi lại được.

Đường xe lửa sắp đi được đến Tourane. — Còn mười-hai hôm nữa thì đường xe lửa Hanoi sẽ đi được đến Tourane. Hiện nay đường đã xong rồi, nhưng đoạn từ Phú-trạch đến Đồng-hới thì chưa mở cho công-chúng đi. Nhưng đi suốt thì còn phải đợi mấy tháng nữa là vì đến bến Đại-giang ở Lang-đại còn phải sang xe. Bởi vậy từ nay đến khi chạy suốt được, hễ qua gare chỗ ấy thì có xe-lửa chỉ nhận tải các đồ hành-lý của hành-khách, ba hạng trên mỗi kiện nặng đến 40 cân là cùng; các hàng-hóa gửi mau hay gửi chậm mỗi kiện cũng chỉ nặng đến 40 cân là cùng, và một người gửi cho một người được đến 100 cân là cùng.

Chương-trình Cinémas

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 28 Septembre
đến thứ ba 4 Octobre 1927

LE HASARD ET L'AMOUR

Đại hài-kịch 7 đoạn

FAMILY CINÊMA HANOI

Từ thứ tư 28 đến thứ sáu 30 Septembre 1927

Mỗi ngày hai buổi chớp bóng

PHIM ẢNH ĐẠO

LA NATIVITE-JOSEPH vendu par ses frères

Một dịp rất tốt ở Camphamine

Muốn bán: « Một cái nhà ba gian buồng bồi, buồng bếp, nhà để ô-tô, nhà kho, sân, vườn, bể, đủ cả, hiện đang cho Hôtel thuê được 60p.00 một tháng, ở ngay giữa phố, cạnh rạp hát. Và một cái ô-tô hiệu Fiat mười mã-lực. Ai muốn mua xin viết giấy hỏi Mme Phạm-thị-Hảo, thầu-khoán Camphamine.

7.123

Vì đi xa nên bán một cái xe ô-tô « Citroën » 10 mã-lực, hạng toàn thép thực đẹp, giữ gìn rất cẩn thận. Mới đi có 10.000 km. 5 bánh xe mới, nhiều đồ phụ. giá 1.500p. Hỏi tại M. Delsalle, 44, hàng Bàn Hanoi.

7.125

Đưa di-hài ông Borel về Pháp. — Di-hài ông Borel nguyên Thương-chính tổng-trưởng Đông-dương đã đưa xuống Hải-phòng hôm qua, để đáp tàu *Chantilly* mang về an-táng tại đất Pháp.

Thi bằng tú-tài bản-xứ. — Kỳ thi tú tài bản-xứ vừa rồi được ba thí-sinh trúng-tuyển là MM. Phạm-gia-Hệ, Đào-bá-Ky, Đặng-trần-Tiến.

Thi bằng Cao-đẳng tiểu học Pháp Việt. — Các bài thi như sau này:

Toán-học (hạn hai giờ)

1, Un propriétaire a vendu un champ de forme rectangulaire dont les dimensions ont été trouvées égales à 452m50 et 305m40. Le paiement effectué, on s'aperçoit que le décamètre employé était trop court de 20cm (il manquait une tige et un anneau au milieu de la longueur). Le vendeur propose de dédommager l'acheteur en augmentant la longueur du champ sans changer la largeur.

De quelle quantité doit-on augmenter la longueur? Quelles sont les dimensions au champ ainsi modifié?

II. On donne un cercle de centre O et de rayon R = 2m. Par le point A extérieur à ce cercle on mène les tangentes A B et A. C. L'angle C. A, B. des tangentes vaut 60.

Luận chữ Pháp

(Hai bài được chọn một)

I. Henry Becque a dit: « Il y a des gens qui ont des courtisans. d'autres des alliés d'autres des complices. Peu ont des amis! »

Appréciez cette opinion, et dites dans quelles conditions vous pensez qu'on pu sse avoir des amis.

II. Commentez ce précepte de la morale boudhiste: « Ne rompez pas les bonnes relations et les liaisons du prochain. Sachez unir les cœurs de vos co-villageois par de bonnes paroles. »

Vật lý học

Fer. Fonte, Acier, Métallurgie fer.

Các trường Pháp-Việt trong thành phố — Các trường Pháp-Việt trong thành-phố nay xếp đặt lại như sau này:

Các trường thực-hành: Trường phố hàng Than, trường phố Đỗ-hữu Vị.

Các trường khu Bắc: Trường Bi-sông, trường phố Nhà-thương Khách, trường Cửa-đông, trường Yên-phụ.

Các trường khu Nam: Trường hàng Kèn, trường Sinh-từ, trường Bạch-mai, trường phố Hàm-long, trường hàng Vôi.

Dời trường. — Trường Đại-an, huyện Mỹ-lộc (Nam-định) nay dời sang làng Vân-đồn.

Trường sơ-đẳng Phù-lưu, huyện An lão (Kiến-an) nay dời sang làng Nguyệt áng.

Đặt làm trường Kiêm-bị. — Trường sơ-đẳng Trà-cổ, châu Moncay (Hải-ninh) nay đặt làm trường Kiêm-bị

MUỐN BÁN

1· Một chiếc auto « Berliet » mười hai mã-lực -- Mẫu 1924: chạy còn khỏe lắm -- Giữ gìn rất cẩn thận -- Một bánh xe phụ ngoài -- Sáu vỏ bánh xe mới -- Hai đèn phà « Marchal » mẫu to -- Một đèn phà phụ ngoài -- Có công-tơ tính kích-thước và nhanh-chậm, kính chiếu, một cái gác đồ đạc và bọc xe -- Chưa chạy tới 10.000 ki-lô-mét -- Một dịp may hiếm có -- Giá: 2.000$00.

2· Một chiếc xe ngựa demi-tonneau bánh cao-xu: bốn chỗ ngồi -- Mui xe, áo tơi và cánh gà tháo rời được -- Bộ da đồ ngựa màu hồng hồng -- Tất cả còn tinh hảo -- Giá: 130$00.

Sẽ hỏi tại: M. le Colonel PAULET — 3ème Tonkinois (Citadelle) Bắc-ninh.

7.142

Người sành chỉ kén thuốc lá Mélia mây hút

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương tá đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 42.

GIẤY NÓI SỐ 226

3012

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

● Viết thư mà hỏi giá.

Lớp dạy tối. — Tại Trung-bổ học hiệu bao giờ cũng có một lớp tố chuyên dạy Pháp văn cho những họ sinh đã có bằng sơ học Pháp-Việt th vào trường Bảo-hộ và trường Sư phạm hoặc thi vào các công sở nh nước.

Giấy xin học phải đính một tờ kha sinh và gửi đến ông Hiệu-trưởng ở 2 phố Nhà thờ (rue Lamblot).

Tòa án Trừng-trị Tây. — Sán hôm nay tòa án Trừng-trị Tây x những việc sau này:

Việc đánh trói người. — Ngày 2 tháng 2 năm 1927 vào hồi 1 giờ rư chiều có người đến mua 80 thướ vuông ván sàn gỗ lim ở hiệu Nam kiều phố Bắc-ninh hiện đã thành gi rồi, M. Lê-trọng-Nhân là chủ hiệ Nam-kiều cho người soạn các vá sàn để bán nhưng tính ra thì thiế mất hơn 3 thước vuông, mới sai cậ Lê-trọng-Hùng là con trai 17 tuổi đế hiệu Đồng-lợi ở phố Bờ sông (do M Dansset tức Đỗ-như-Đông là chủ mua lại số gỗ ván thiếu để bán ch người mua hàng cho đủ số. Cậu Lê trọng-Hùng mặc cả thành giá đến ván sàn hạng tốt nhất là 2p.50 mộ thước. Liền đặt 4p.00 mang 10 đoạ về (mỗi đoạn dài 1m,50 rộng 0m,085 tính thành ra 3p.18) xem đúng thứ gỗ bán cho người mu không. Khi đem về tới M. Lê-trọng Nhân xem những đoạn ván sàn mu của hiệu Đồng-lợi không phải là hạ tốt; mới bảo đem lại trả, đòi tiền l để đi mua hiệu khác. Cậu Hùng the lời đem đến trả đòi tiền lại thì M Dansset không nghe. Vì thế hai bê thành to tiếng với nhau, rồi M. Dans set mới tức mình đánh đá cậu Hùn sai Đặng-khắc-Diễn là người nấu bế trói lại vu là mua gỗ ván sàn đưa v đánh tráo thứ xấu đem đến trả, ch tìm mật thám giải đến trình sở mậ thám.

Hỏi thì M. Dansset không nhận đ đánh đá cậu Hùng và khai rằng th mua gỗ ván sàn hạng tốt đem v đánh tráo hạng xấu rồi đem trả mớ bảo người nhà đi tìm mật thám bắ giải đi. Còn người nhà là Đặng-khắ Diễn thì khai là theo lời người ch có đi tìm mật thám lại bắt cậu Hùn khi tìm về thì người mật thám bả người đứng xem trói lại rồi giải trìn chứ hắn không có trói.

Hỏi người mật thám thì khai khi đến nơi đã thấy cậu Hùng ph trói ở trong hiệu Đồng-lợi rồi m thấy cậu Hùng bên bị đánh đá đa chứ không trông thấy ai trói cả.

Cậu Hùng có giấy của thầy thuố nhận thực đấm đá có vết thương minh.

Tòa xét hỏi xong tuyên án phạt Dansset 16 quan án treo và bắt ph bồi thường 10$00 cho M. Lê-trọn Nhân là bên nguyên đơn và chịu c các tiền lệ phí. Còn Đặng-khắc-Di thì được tha.

Việc đánh lẫn nhau ở Hà đông. — Việc M. Raynand là biên tập ngư cai trị làm tại tòa sứ tỉnh Hà-đôn và M. Đặng-trần-Kỳ là chủ sự sở gi thép cũng ở Hà-đông kiện đánh lẫ nhau độ nọ là việc đã đăng báo trướ thì nay tòa xử tha cả đôi bên vì h bên đều xin rút đơn kiện cả.

Ecole NGUYỄN HỮU-TÀI

44, rue Takou, Hanoi

Téléphone: 392

Đến 1er Octobre sẽ khai-giảng. Có đ các lớp, từ Cours Enfantin đến 4e anne d'enseignement primaire supérieur. Lại c cả một lớp chuyên dạy học-trò thi và trường Lục-lộ (6 giờ một tuần lễ), và m lớp chuyên dạy Sciences Mathématique Physique cho học-trò thi tú-tài (1ère parti (4 giờ một tuần-lễ).

Học-phí định như sau này:

Từ C. Enfantin đến C. Elémentaire	2$0
C. Moyen và C. Supérieur	2.5
1ère année và 2e année E. P. S.	5.0
3e année và 4e année E. P. S.	7.0
Lớp thi vào Ecole T. P.	3.0
Lớp thi tú-tài	5.0

Đơn xin học phải gửi cho:

Ông NG-HỮU-TÀI (Philippe)
nguyên giáo-sư trường Bảo-h
và trường Lycée Albert Sarrau
8, rue de la Chaux, Hanoi
Téléphone 392

7.145

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(suite)

II

Où le petit Gavroche tire parti de Napoléon le grand

Le printemps à Paris est assez souvent traversé par des bises aigres et dures dont on est, non pas précisément glacé, mais gelé; ces bises, qui attristent les plus belles journées, font exactement l'effet de ces souffles d'air froid qui entrent dans une chambre chaude par les fentes d'une fenêtre ou d'une porte mal fermée. Il semble que la sombre porte de l'hiver soit restée entre-bâillée et qu'il vienne du vent par là. Au printemps de 1832, époque où éclata la première grande épidémie de ce siècle en Europe, ces bises étaient plus âpres et plus poignantes que jamais. C'était une porte plus glaciale encore que celle de l'hiver qui était entr'ouverte. C'était la porte du sépulcre. On sentait dans ces bises le souffle du choléra.

Au point de vue météorologique, ces vents froids avaient cela de particulier qu'ils n'excluaient point une forte tension électrique. De fréquents orages, accompagnés d'éclairs et de tonnerres, éclatèrent à cette époque.

Un soir que ces bises soufflaient rudement, au point que janvier semblait revenu et que les bourgeois avaient repris les manteaux, le petit Gavroche, toujours grelottant gaiment sous ses loques, se tenait debout et comme en extase devant la boutique d'un perruquier des environs de l'Orme Saint-Gervais. Il était orné d'un châle de femme en laine, cueilli on ne sait où, dont il s'était fait un cache-nez. Le petit Gavroche avait l'air d'admirer profondément une mariée en cire, décolletée et coiffée de fleurs d'oranger, qui tournait derrière la vitre, montrant, entre deux quinquets, son sourire aux passants; mais en réalité il observait la boutique afin de voir s'il ne pourrait pas « chiper » dans la devanture un pain de savon, qu'il irait ensuite revendre un son à un « coiffeur » de la banlieue. Il lui arrivait souvent de déjeuner d'un de ces pains-là. Il appelait ce genre de travail, pour lequel il avait du talent, « faire la barbe aux barbiers ».

Tout en contemplant la mariée et tout en lorgnant le pain de savon, il grommelait entre ses dents ceci: — Mardi. — Ce n'est pas mardi. — Est-ce mardi? — C'est peut-être mardi. — Oui, c'est mardi.

On n'a jamais su à quoi avait trait ce monologue.

Si, par hasard, ce monologue se rapportait à la dernière fois où il avait dîné, il y avait trois jours, car on était au vendredi.

Le barbier, dans sa boutique chauffée d'un bon poêle, rasait une pratique et jetait de temps en temps un regard de côté à cet ennemi, à ce gamin gelé et effronté qui avait les deux mains dans ses poches, mais l'esprit évidemment hors du fourreau.

Pendant que Gavroche examinait la mariée, le vitrage et les Windsor soaps, deux enfants de taille inégale, assez proprement vêtus, et encore plus petits que lui, paraissant l'un sept ans, l'autre cinq, tournèrent timidement le bec de cane et entrèrent dans la boutique en demandant on ne sait quoi, la charité peut-être, dans un murmure plaintif et qui ressemblait plutôt à un gémissement qu'à une prière. Ils parlaient tous deux à la fois, et leurs paroles étaient inintelligibles parce que les sanglots coupaient la voix du plus jeune et que le froid faisait claquer les dents de l'aîné. Le barbier se tourna avec un visage furieux, et sans quitter son rasoir, refoulant l'aîné de la main gauche et le petit du genou, les poussa tous deux dans la rue, et referma sa porte en disant:

— Venir refroidir le monde pour rien!

Les deux enfants se remirent en marche en pleurant. Cependant une nuée était venue; il commençait à pleuvoir.

Le petit Gavroche courut après eux et les aborda:

Qu'est-ce que vous avez donc, moutards?

— Nous ne savons pas où coucher, répondit l'aîné.

C'est ça? dit Gavroche. Voilà grand'chose. Est-ce qu'on pleure pour ça? Sont-ils serins donc!

Et prenant, à travers sa supériorité un peu goguenarde, un accent d'autorité attendrie et de protection douce:

— Momacques, venez avec moi.

Oui, monsieur, fit l'aîné.

Et les deux enfants le suivirent comme ils auraient suivi un archevêque. Ils avaient cessé de pleurer.

Gavroche leur fit monter la rue Saint-Antoine dans la direction de la Bastille.

Gavroche, tout en cheminant, jeta un coup d'œil indigné et rétrospectif à la boutique du barbier.

— Ça n'a pas de cœur, ce merlan-là, grommela-t-il. C'est un angliche.

Une fille, les voyant marcher à la file tous les trois, Gavroche en tête, partit d'un rire bruyant. Ce rire manquait de respect au groupe.

— Bonjour, mamselle Omnibus, lui dit Gavroche.

(à suivre)

Những kẻ-khốn-nạn

[illegible] tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

II

Thằng Nhãi lợi dụng được Nã-phá-luân đại đế

Mùa xuân ở Ba-lê hay có một thứ gió bấc chua mà cứng-cỏi (ta nói rét ngọt, rét buốt) cái gió ấy làm cho ta như đọng máu lại ở trong huyết mạch chứ không phải giá lạnh mà thôi. Nhiều hôm trời nắng ráo mà có thứ gió ấy thì cũng hóa ra buồn, khác nào như một ngọn gió lạnh mà lọt qua khe cửa vào trong một cái nhà ấm áp vậy. Dường như là mùa đông tuy vừa qua, nhưng chưa đóng kín cửa lại, hãy còn chút gió thoảng sang xuân. Mùa xuân năm 1832, chính là độ xảy ra việc thiên-thời dữ nhất trong thế-kỉ này tại đất Âu-châu, cũng là do có nhiều thứ gió ấy. Nói là cái cửa mùa đông qua còn để hé cũng chưa đủ ý, chính nó là cái cửa âm-cung để ngỏ, nó tuôn khí-lạnh chết người ra, mà hại nhân-gian. Nghe như là cái hơi thở của quan ôn dịch tả vậy.

Lấy lẽ thiên-văn ra mà bàn thì cái gió lạnh đó có cái đặc tính dẫu lạnh mà điện-khí trong trời đất vẫn còn cương, cho nên mùa ấy hay có cơn giông sấm chớp nhiều.

Một tối kia, đương có cơn gió như vậy, ai nấy tưởng tháng giêng đã qua lại trở về, các nhà họ-chủ đã cất áo tơi đi rồi, lại phải đem ra mà khoác, thằng Nhãi con, vẫn cứ áo rách nhưng tươi cười mà đánh răng cầm-cập, hôm ấy nó đứng ngẩn ra mà nhìn trước một cái cửa hàng thợ ngôi ở vùng *l'Orme Saint Gervais* cổ nó thì quấn một cái khăn quàng bằng dương-mao của đàn-bà, chẳng hay nó đã nhặt được ở đâu mà dùng làm khăn quàng cho đỡ rét. Nó đứng ngẩn ra như thế, dường như nó thích mắt mà nhìn một cái hình cô dâu nặn bằng sáp, bận áo hở ngực, đầu quấn hoa cam đương quay ở trong cái tủ kính bầy hàng, miệng cười với khách qua đường ở giữa hai cái đèn dầu-tây. (Thời ấy chưa có đèn đất, đèn điện và đèn khí than như bây giờ). Tuy thằng Nhãi đứng ngắm như vậy, nhưng chủ ý nó là để rình xem trong cửa hàng có bánh xà-bong nào bầy vô-ý thì nó tẩo một bánh mà đem bán lấy một xu cho anh thợ cạo nào vùng ngoại ô. Nhiều hôm thằng bé ăn trưa bằng một cái bánh xà-bong đó. Thằng Nhãi có tài riêng trong cái nghệ đi *xoáy* đó, theo cái văn-chương riêng của nó thì thế gọi là « cạo râu cho anh thợ cạo ».

Nó vừa đứng ngắm cô dâu bằng sáp vừa dòm bánh xà-phòng, nó lại vừa lầm-bầm trong miệng rằng: — Thứ ba — Không phải thứ ba — Có phải thứ ba không nhỉ? — Có lẽ là hôm thứ ba. — Ừ phải, chính hôm thứ ba.

Không ai giải được cái nghĩa mấy câu lầm bầm một mình của thằng Nhãi đó bao giờ.

Hôm ấy là hôm thứ sáu. Có lẽ thằng bé nó tính xem cái hôm nó được ăn bữa tối lần sau cùng là hôm nào, nếu vậy thì à được ba ngày rồi, thằng Nhãi chưa có miếng gì vào bụng.

Người thợ cạo khi ấy đương cạo râu cho khách ở trong cửa hàng có lò sưởi sắt đương chạy ngùn ngụt ấm áp, vừa cạo vừa thỉnh-thoảng đưa mắt ra nhìn cái thằng bé rét xo mà đứng ỳ mãi đó, hai tay nó tuy thu trong túi, mà trí khôn nó thì đâu vẫn ở ngoài vỏ.

Trong khi thằng Nhãi đứng nhìn cô dâu bằng sáp, cái tủ kính bầy hàng và những bánh xà-bong ăng-lê, đề là *Windsor-soaps*, thì bỗng có hai thằng bé nữa đứa lớn đứa nhỏ, ăn bận cũng khá, ít tuổi hơn nó, một đứa chừng bảy tuổi, một đứa chừng lên năm, hai thằng bé ấy dụt-dè mà vặn cái mỏ vịt cửa, vào trong hàng mà bập bẹ hỏi không biết câu gì, có lẽ nó ăn xin, nhưng mà chúng nó ư ử, không ra tiếng. Cả hai thằng cùng nói một lúc, không ai nghe ra câu gì, và thằng bé thì vừa nói vừa khóc, mà thằng lớn thì răng đánh cập-kè. Người thợ cạo tức-giận mà quay mặt ra, tay phải vẫn cứ cầm dao cạo, tay trái thì đẩy thằng lớn, còn thằng bé thì lấy đầu gối mà ẩn ra ngoài đường, rồi đóng sập cửa lại mà rằng:

-- Vô cớ vào làm cho lạnh người ta!

Hai đứa bé vừa khóc vừa đi. Kế một trận mưa ập xuống.

Thằng Nhãi bèn chạy theo mà hỏi rằng:

— Hai thằng bé này, làm sao đấy?

Thằng lớn thưa:

— Chúng tôi không biết ngủ vào đâu.

— Có vậy thôi à? Chà chà! tưởng là tai nạn gì. Có vậy mà hay khóc. Hai thằng này dại quá!

Rồi thì nó lên giọng bề trên hơi ỡm-ờ, mà lại có vẻ thương-hại, có chiều che-chở cho hai đứa bé mà rằng:

— Hai thằng oắt, đi theo ta.

Thằng lớn nói! (Câu thằng nhớn nói!)

— Thưa ông, chúng tôi xin đi theo.

Rồi thì hai thằng bé đi theo thằng Nhãi, lễ-phép như là đi theo một ông tổng-giám-mục. Không khóc nữa.

Thằng Nhãi đưa chúng nó đi ngược phố *Saint-Antoine* mà lên chỗ Ba-xĩ-dích. Vừa đi vừa quay trở lại nhìn cái cửa hàng thợ cạo, có ý oán-giận, mà lầm-bầm rằng;

— Thằng cá-ngão tẩm bột này thật là độc địa. Hắn là quân hồng-mao.

Một người con gái nom thấy ba đứa trẻ đi thành hàng một, thằng Nhãi đi đầu, thì bật cười một tiếng. Cái tiếng cười đó ý chừng ba thằng kia cho là vô-lễ cho nên thằng Nhãi xỏ lại một câu:

— Chào cô *Omnibus* (nghĩa là cỗ xe chợ).

(Còn nữa)

Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn. bán giá như sau này:

	Quyển	trang	bán
Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang,	bán 0$60
	» II	203	— 0 45
	» III và IV	159	— 0 38
	» V và VI	193	— 0 48
	» VII và VIII	319	— 0 68
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang,	bán 0$48
	» II và III	237	— 0 .50
	» IV, V và VI	275	— 0 60
	» VII và VIII	231	— 0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang,	bán 0$58
	Quyển IV, V, VI và VII	299	— 0 65
—	Quyển VIII	305	— 0 65

Ở xa đính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20

Cả mười hai quyển gửi làm một gói, tiền cước . . . . 1$20

Khảo về y-học cũ của ta

Cẩm-nang trích lục

Nữ khoa

Chứng bệnh riêng về đàn bà con gái

(Tiếp theo)

Huyết sắc biện hàn nhiệt

Kinh thủy là âm huyết, âm tòng dương hóa cho nên sắc đỏ, đỏ nhạt là huyết hư mà lẫn có nước, sắc tía là khí nhiệt, nhiệt quá thì sắc đen, đó là hỏa kiêm thủy hóa. Tức như lời thiên ngọ tơ nói rằng: « hàn thì huyết ngưng » vậy huyết không ngưng, thì dẫu cho tía hoặc đen cũng là nhiệt, vả lại đàn bà tính hay hờn rỗi, mà tư tưởng sắc dục lại có phần nhiều hơn đàn ông, can hỏa lúc nào cũng sí thịnh thì cho là hàn sao được. nhưng cái đó khó phân biện lắm, vì cũng có người kinh huyết tía đen mà thuộc hư hàn, cũng có người kinh huyết đạm bạch mà thuộc đàm hỏa. chỉ khác rằng hàn thì mạch trầm trì nhiệt thì mạch phù sác thôi, trầm trì phải suy xét lắm mới được, còn như huyết sắc có ánh vàng mà vẩn đục là đàm thấp, thì đã hẳn rồi, nhưng làm thầy lỗi bệnh cũng phải chú ý.

Các nhà động thấy nói kinh huyết tía đen và ngưng thành khối, thì cho ngay là phong hàn cảm lập, rồi đem nhiệt tễ giết người, cũng đáng thương thay! hàn thấy sắc đen mà tính thì ngưng trệ, vậy huyết đen huyết khối, vẫn là gồm nhiễm hàn tà, nhưng lâu ngày hàn uất thành nhiệt, đó tức là thương hàn mà bệnh nhiệt vậy, nếu cho là hàn, hàn thì ngưng, ngưng thì bế, khi nào huyết còn lại hành?

Kinh bệnh môn

Nguyệt tin sớm muộn

Con gái phú bẩm vượng thì mười ba tuổi kinh thủy hạ hành, phú bẩm không vượng thì mười bốn tuổi kinh thủy mới hạ hành, còn người nào phú bẩm suy nhược, thì có khi mười tám mười chín tuổi mà kinh thủy cũng chưa hạ hành, như vậy tất phải tư bổ mà bồn sợ bẩy nên chậm lại. nếu âm tinh chưa xung dật mà vội thành thân (cùng con giai phối hợp) thì sau này tất sinh chứng bệnh.

Kinh thủy không điều

Người nào nguồn thiên quí đã xung dật, mà chỉ quá mười năm không cùng đàn ông phối hợp, thì kinh thủy không điều, chưa quá mười năm mà tưởng sự phối hợp kinh thủy cũng không điều.

Huyết hành mà gọi là kinh, nghĩa là cứ đúng kì như thường, nếu dương thái quá âm bất cập, thì huyết hành hoặc sớm hoặc muộn, không đúng kỳ hẹn, hoặc cũng có tháng thấy nhiều, cũng có tháng thấy ít, cũng có tháng không thấy, cũng có tháng thấy thật nhiều, năm bẩy ngày không chỉ. (băng lậu) đó là bởi âm dương không hòa bình mà sinh ra đó. Nghĩa là âm thịnh lấn dương, thì trong bào cung lạnh giá, huyết không vận hành, tức như lời nội kinh nói « giời rét đất rắn nước đóng thành băng », cho nên kinh hành chậm mà ít, (sau nguyệt kì mới hạ hành), dương thịnh lấn âm, thì nguyệt hành tán mạn, tức như lời nội kinh nói « giời nắng đất nóng, nước sông sôi rộn » cho nên kinh hành sớm mà nhiều, (trước nguyệt kì đã hạ hành), vậy muốn điều kinh tất phải hòa âm dương điều khí huyết.

Huyết phối hợp với khí, khí hành thì huyết hành, khí chỉ thì huyết chỉ, khí nhiệt thì huyết nhiệt, khí hàn thì huyết hàn, cho nên huyết khối là khí ngưng, kinh xắp hành mà đau bụng là khí trệ, sau khi kinh hành mà đau bụng là khí hư, huyết vọng hành (thổ huyết, nục huyết) là khí loạn, huyết bệnh do tự khí cả, nữa phương chi lo nghĩ thì khí kết mà huyết cũng kết, hờn rỗi thì khí nghịch mà huyết cũng nghịch, bởi vậy nguyệt tin mới không điều.

Chưa đến kỳ (một tháng) mà kinh đã hành, tức là hỏa vượng, trị nên dùng bài lục vị tư thủy, thủy tư thì hỏa tự bình, kinh hành sớm mà lại thấy nhiều, thì gia hải phiêu-tiêu sài hồ bạch thược ngũ vị-tử. Như mới mười hai ngày nửa tháng chả hạn, kinh hành sớm quá mà lâm ly không chỉ thì là khí hư, trị nên dùng thang bổ trung. Quá kỳ (một tháng) kinh mới hành tức là hỏa suy, là hàn là hư là uất là đàm, thì trị cũng dùng thang bổ-trung gia ngải-diệp hương-phụ bán-hạ, kinh hành muộn mà huyết sắc đạm bạch thì gia nhục quế. Đại khái như vậy, nhưng cũng có hỏa vượng mà kinh muộn, không câu lệ được, tất phải xem phú bẩm mạnh hay yếu kinh mạch trì hay sác, mới có thể xét biết hàn nhiệt mà điều trị

Kinh bế

Nhân tì vị hư khí huyết suy phạp, mà kinh thủy đoạn tuyệt cũng có, nhân lao tâm quá độ, tâm hỏa xung bốc lên trên, không thông xuống huyết phủ, mà thủy tin không hạ hành cũng có, nhân vị nhiệt tân dịch không sinh, huyết khô mà kinh tuyệt cũng có, nhân lãnh khí xâm phạm bào môn mà huyết ngưng đọng lại cũng có, nhân béo đầy đìm mỡ đầy lấp mà kinh đạo bế tắc cũng có, nhân hiệp hàn nhiệt mà huyết (máu hôi) ngưng trệ cũng có nhân thực tích hoặc đàm thấp điền tắc thái âm kinh (tì) cũng có, hàn nhiệt hư thực khác nhau xa, tất phải xem mạch hập trì hay sác, vô lực hay hữu lực, mới có thể phân biện được.

Kinh bế do tự huyết khô, cho nên phép trị của ông Đông-viên bất cứ là thượng tiêu trung tiêu hạ tiêu, nhất thiết tả hỏa kiêm bổ huyết, vì rằng: thượng tiêu là tâm, mà tâm chủ huyết, nếu lao tâm quá độ, thì tâm huyết hao tổn, còn lấy đâu mà tàng nạp vào can, cho nên kinh bế, trung tiêu là vị. vị là cái bể chứa huyết, rồi phân phát các chi mạch mà điều hòa tạng phủ, nếu vị nhiệt thì cốc khí chóng tiêu, không kịp hóa sinh tinh chấp, thượng nguyên tuyệt hạ lưu cũng gần, cho nên kinh bế, hạ tiêu là đại tràng. và tiểu tràng, tân dịch sinh ra bởi tự đại tràng và tiểu tràng cả, tân dịch rân rát lên thì là sữa, tân dịch rân rát xuống thì là kinh thủy, thận nguyên thất dưỡng thì tân dịch không sinh, cho nên kinh bế.

(Còn nữa) **Phùng-năng-Tĩnh**

Dư luận Nam-kỳ

Quốc văn Nam-Việt

(Tiếp theo)

Truyện Kim-vân-Kiều của Việt Nam ta nay cũng đã có người Pháp dịch người nước khác cũng đã có đọc đến mà cũng đều phải xưng tụng tác-giả quyển văn-chương Việt-Nam kia là « Tuấn thơ » (tháng 7 năm 1927 này, ông Hoàng Tích-Chu thuật rằng trong khi hội-đàm (interview với nhà đại thi hào Ấn-độ là cụ Rabindranath Tagore ở trên Á-tế dương được tiếp chuyện với một người môn đệ của cụ là ông giáo trường đại-học Calcutta suniti Kumar Chatterji ông giáo nói rằng: ông đã có được đọc bản dịch Kim-vân-Kiều bằng chữ Pháp và ông cũng biết được ít nhiều cái phong thú tinh hoa thâm trầm về văn chương, triết lý của quyển sách ấy) Echo Annamite 2 8-1927). Nếu từ đây chữ Việt-Nam còn người luyện tập đến luôn, văn-chương Việt-Nam sẽ có ngày một phong thú hơn lên, thì sẽ còn sản xuất ra mấy mươi quyển văn-chương có giá trị như quyển Kim-vân-Kiều. Khi ấy văn-tự Việt-Nam tất sẽ dịch khắp chữ thế-giới, hội hàn-lâm Việt-Nam thanh-danh giá-trị cũng chẳng kém gì hội hàn-lâm các nước Âu-mĩ. Người Âu-mĩ muốn khảo xét văn minh văn hoá Việt-Nam thì họ tất phải tìm đến mà học chữ Việt-Nam, Chừng ấy trên văn đàn thế-giới thế lực chữ quốc ngữ lo gì không rộng lớn. địa vị chữ quốc ngữ lo gì không cao quí.

Sự nghiệp ấy là sự nghiệp vĩ đại, công trình ấy là công trình dài lâu thì phải có cái chí hướng rộng rãi, cái tư tưởng cao xa một chút mới được, chớ chỉ khu khu trong vòng chật hẹp nhỏ nhen như những việc cạnh hư danh, tranh tiền-lợi hằng ngày mãi thì đã nên công chuyện gì mà còn mong gì nữa.

3. — Thứ nữa đến chữ Pháp là một thứ chữ « quan thoại » người mình muốn vận động việc chánh-trị thì đều phải học chữ Pháp. Ừ thì đã đành vì muốn trình bày ý kiến yêu cầu quyền lợi của dân cho thông đạt được đến chánh phủ, có lẽ phải cho thông đạt đến tận bên Pháp nữa mới được thì người mình không sao không học chữ Pháp được. Nhưng ta nên biết rằng: chẳng phải cả thảy hai mươi triệu người Việt Nam đều có thể ra vận động việc chánh-trị hết. Bất quá cũng chỉ trong một hạng người rất ít mà thôi. Hạng người ấy thì lại càng nên cần học chữ Pháp cho thật đến nơi đến chốn, cho thật tinh thật thông để có đủ tư cách giao thiệp với cả thế giới nữa. Hạng người ấy chẳng những phải học chữ Pháp cho thông mà lại còn phải biết cả chữ mình cho thạo nữa mới được. Có biết được rõ chữ nước mình, mới am tường được dân tình thì mới đủ tư cách làm môi giới cho quốc-dân với chính phủ. Hoặc có những ý kiến những vấn đề gì muốn vận động truyền bá cho quốc-dân thì chỉ cứ dùng chữ nước nhà, tiếng « mẹ đẻ » mà nói ra thì mới chóng phổ cập được khắp trong dân gian. Trừ ra một hạng người cần phải giao thiệp với chánh phủ với thế giới, còn thì quyết không thể lấy chữ Pháp làm môn phổ thông giáo dục được. Mấy chục năm nay người mình học chữ Pháp thì đã có mấy ai học được đến nơi đến chốn, bất quá trong trăm người mới được một có. người còn lại đã sở đắc được những gì. đã dễ gì dùng vào được việc gì, mà đối với cái quốc-túy cái văn hóa cũ của nước nhà thì tuyệt nhiên không biết, đến nỗi gây thành một giống người Tây không ra Tây, Nam không ra Nam, lỗ lăng không ra cách gì cả. Về việc này thì ông Roland Dorgelès là một nhà văn sĩ có tiếng ở Pháp ngày nay, năm 1925 sang du lịch bên ta về làm sách có phê bình về Việt-Nam mấy câu; thật là cực tả cái tư cách cái tính chất người mình học chữ Pháp ngày nay.

« Có nhiều người Việt Nam lịch sự lắm, ăn bận như người sinh thành Paris, cho con sang học bên ta, khi một người đồng bào nói với họ bằng tiếng bổn xứ thì tảng lờ không ngác hiểu, mà tự mình nói, thì cũng ấp-úng như phải tìm chữ dịch tiếng Tây ra tiếng Nam vậy. » (... Des Annamites élégants, vêtus comme les Parisiens, et qui envoient leurs fils faire leurs études chez nous, affectent de ne plus rien comprendre quand un compatriote leur parle dans leur langue et s'y expriment péniblement, cherchant leurs mots comme s'ils étaient obligés de traduire... sur la route mandarine) Kết quả đã rõ ràng ra đấy còn ai không thấy nữa. Họ như thế là chỉ để đi làm việc biên chép với chánh phủ ở các ty các sở. Ta nên biết rằng đi học là cần thu hoạch được những cái tri đức thông thương để có đủ tư cách mà gây dựng nghề nghiệp làm ăn, chớ có lẽ ỷ-lại vào chánh-phủ hết cả hay sao.

(Còn nữa)

(Đông-pháp thời báo)

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

— Ngày thứ hai 3 octobre hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá xây những bể lọc và một cái nhà lọc máy nước cho thành-phố Nam-định.

Điều lệ để tại sở Công-chính Hanoi và Nam-định.

— Ngày thứ tư 5 octobre, hồi 9 giờ sáng, tại sở Bưu-điện Hanoi lĩnh trưng quần áo cho các facteurs mặc trong năm 1927. Điều lệ để tại sở Bưu-điện.

— Đến ngày 10 octobre 1927, hồi 16 giờ, tại sở Công-chính sẽ gọi lĩnh trưng làm một cái nhà ở cho quan châu Sơn dương, tỉnh Tuyên-quang.

Việc làm đáng	5.314$63
Ký quĩ tạm	100,00

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ tại sở Công-chính sẽ đấu giá làm một cái nhà ở cho ông thầy thuốc tây ở Phủ-lý.

Việc làm đáng	13.709$12.
Ký quĩ tạm	230,00.

Đến ngày 18 octobre hồi 16 giờ 15 tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm hai cái chợ cho tỉnh Yên-bay.

Việc làm đáng	11.048$42.
Ký quĩ tạm	180,00.

Âu Tây tư-tưởng

(La Pensée de l'Occident)

Dịch văn thư-xã

Hiện nay bản-xã đã in hết bộ Ba người ngự-lâm pháo thủ (Les trois Mousquetaires d'Alex-Dumas). Toàn bộ thành ra 18 quyển nhỏ bán mỗi quyển 0$05. Hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa mỗi quyển giá 0$22.

Từ nay khởi sự in sách Tê-lê-mặc Phiêu-lưu-ký (Les Aventures de Télémaque, par Fénelon) cũng cứ mỗi tháng ra hai quyển nhỏ, bán mỗi quyển 0$05. Sách này thuộc về loại sách kinh điển của quí-quốc, lời lẽ như sách Luận, Mạnh. Đọc nó rất là bổ ích. Các sách của bản-xã bán tại bản-quán. Ai ở xa muốn ủy bản-quán gửi dần ra quyển nào gửi quyển ấy thì xin cứ gửi cho 1$00 hay là 2$00 trước; khi nào tính tiền sách và tiền cước gần hết, bản-xã sẽ có thư báo trước để các ngài gửi tiền lấy sách liền tiếp mà xem.

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Les lunettes

Jules s'ennuyait bien,
Car il ne savait rien,
Pas même lire !
Un jour qu'il était seul et ne pouvait pas rire,
Il se dit : « Voyons donc, je m'en vais voir un peu,
Puisque je ne sais pas quoi faire,
La belle histoire que grand'mère
Lisait hier dans le livre bleu. »
Il va donc chercher dans l'armoire
Ce livre, et puis l'ouvre tout grand ;
Mais, bernique ! où donc est l'histoire ?
Il ne voit rien que noir et blanc.
« Ah ! je sais, sur mes yeux, je n'ai pas mis de verre,
Comme grand'mère :
Voilà pourquoi je ne puis voir ».
Et de sa grand'mère, il cherche les lunettes,
Les frotte, pour les rendre nettes,
Avec le coin de son mouchoir,
Regarde encore, change de page ;
Mais d'histoire pas davantage !
Sa mère entre et lui dit : « Grand'mère a mal aux yeux ;
Toi, mon enfant, ton mal, c'est d'être paresseux.
Il faut apprendre à lire et tu verras l'histoire.
Sans lunettes, tu peux me croire,
Rien qu'avec tes yeux bleus ».

Ratisbonne.

Mục kính

Duy kia cảnh mới buồn sao !
Sự đời chẳng biết chút nào chán chưa ?
Cũng không một chữ vỡ lòng !
Một hôm buồn quá ngồi suông một mình ;
Rằng : « ta nên tìm quyển sách xanh,
Bà ta thường kể rành rành truyện hay.
Nói rồi đi lấy liền ngay,
Sách trong tủ nọ, ngày rầy mang ra.
Nhưng này khéo rõ thật là...
Truyện đâu chẳng thấy, mới là chán
Trông đi thấy trắng cùng đen. [thêm!
« À ! ta không kính vậy nên chưa tường !
Phải như tổ-mẫu ngày thường,
Có đeo kính nọ, mới tường chữ nay. »
Liền tìm lấy kính bà đeo,
Đem khăn lau kỹ tưởng rầy rõ hơn ;
Nhìn xong, rồi lại đổi trang
Truyện hay đâu thấy, lại càng buồn
Mẹ Duy mới bảo một khi: [ghê !
« Bà ta đeo kính bởi vì mắt đau ;
Còn con thì bởi tại đâu ?
Vì con lười biếng, chứ sao thế này ;
Nếu con muốn biết truyện hay,
Thời con phải học, từ rầy đừng chơi.
Khi con đã học khá rồi,
Chẳng cần tới kính hiểu ngay sách này?

N. T. Tri.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nhà sư nghĩa hiệp

(Tiếp theo)

Mọi người tiếp được bức thư ấy, ai xem cũng lấy làm cảm động, khen rằng lời nói rất có nghĩa lý.

Sau quả nhiên Mao-hiến-Nghĩa cắt tóc đi tu, ở một cái chùa bên miền Lưu lệ trang thuộc làng Thái-thương. Chùa ấy tuy là một nơi xa lánh ở giữa cánh đồng, nhưng rất nhiều bóng tốt. Mao-hiến-Nghĩa đêm thì gõ mõ tụng kinh, ngày thì xem sách thuốc, trụ trì trong năm sáu năm nghiên cứu sách thuốc đã tinh, bấy giờ mới cầm dao cầu làm thuốc, vì dụng công xem y-học nhiều, nên thuốc làm hay, cứu được tật bệnh một vùng ấy nhiều, người vùng ấy có tiếng khen rằng: « *Thuốc tiên nhà phật.* » Những người nghèo nàn có tật bệnh đến lấy thuốc, Mao-hiến-Nghĩa chỉ cho thuốc làm phúc, mà không lấy tiền. Tiếng đồn xa gần, khách đến lấy thuốc càng ngày càng đông, chẳng bao lâu tiền bạc có đến hàng vạn, đến lúc đã giàu rồi, thường phát tiền ra cứu cấp cho những kẻ bần khổ. Người địa phương ấy đều gọi là *Hiệp-hòa-thượng*, (nghĩa là nhà sư có nghĩa hiệp).

Một hôm sư ông Mao-hiến-Nghĩa đi tiến hương ở chùa Hoàng-sơn. đường qua địa hạt huyện Tiềm-sơn, gặp quân thổ phỉ hơn mười đứa, chúng bắt các một ông quan lên đem đi, để định lấy tiền chuộc. Ông quan bị chúng bắt bấy giờ, khổ sở đau đớn, sợ run lập cập, không kêu ai cứu được, quân hung đồ vừa lôi ông quan đi vừa chạy. Mao-hiến-Nghĩa trông thấy thế lấy làm thương bấy giờ trong tay chỉ có một cái gậy sắt (là cái gậy dùng để buộc phướn) liền cầm gậy sắt đuổi quân hung đồ vào tận sào huyệt, đánh tan quân ấy, gỡ lấy ông quan ra, đưa về. Tên tướng cướp bảo Mao-hiến Nghĩa rằng: mày dám vào đây lần nữa mới giỏi.

Mao nói: « ta sợ gì đàn chuột kia mà chẳng dám vào » Mao-hiến-Nghĩa đưa ông quan ấy về đến tận nhà tử tế. ông quan sai con gái mở tủ lấy năm lạng vàng ra, để lên cái khay hai tay dâng lên trước mặt Mao-hiến Nghĩa nói rằng:

Nhà sư hòa-thượng đã [illegible] cứu khổ cứu nạn cho tôi, vậy xin dâng bạc lễ, gọi là báo ơn hòa thượng chút đỉnh. Xin ngài hoan hỉ thu nhận cho, chớ từ, thì tôi lấy làm hả lắm.

Mao-hiến Nghĩa nói:

Bẩm đại quan tôi vị nghĩa cứu ngài, chứ không phải vị mấy lạng vàng. Nếu tôi nhận vàng, sợ rằng thẹn với lương tâm, vậy không dám nhận, xin ngài thứ lỗi. » Nói xong vội vàng chào ông quan ấy ra, lại chạy thẳng vào nơi sào huyệt quân cướp. Lúc vào đến nơi, tướng cướp trông thấy, chắp tay vái chào Mao một cách lễ phép, rồi sai quân giết bò làm tiệc thiết đãi Mao. Mao ngồi với tướng cướp, uống rượu ung dung chẳng sợ hãi gì, uống rượu đã say, tướng cướp nói: « Chắc sư ông là một người võ nghệ tuyệt giỏi, nếu võ nghệ không giỏi không dám hai lần vào nơi hổ huyệt này. » rồi hai người trông nhau cùng bật ra cười. Sau Mao-hiến-Nghĩa khoan thai bảo tướng cướp rằng: « Võ nghệ tôi với võ nghệ anh có lẽ cũng chẳng hơn kém gì nhau. sao tôi theo đạo từ bi, làm việc phúc đức mà vẫn phong lưu giàu có, anh không biết tiếng nhà sư ở chùa làng Thái-thương giàu có hàng cự vạn à, nhà sư ấy chính là bần tăng đây. Thế mà anh đem võ nghệ ra làm việc vô đạo, cũng chẳng thấy giàu có gì, lúc nào cũng chỉ chực nguy đến tính mệnh, Chắc tổ tiên nhà anh có linh trông thấy thế cũng không bằng lòng, con cháu anh về sau sẽ phải chịu cái tiếng oan nghiệp chướng của anh để lại, thì dẫu có tài trộm cướp được một núi tiền, cũng chẳng sung sướng, huống chi túng kiết vẫn hoàn túng kiết. Vậy thì tội gì chẳng theo đường chính mà đi, anh nên mau mau nghe tôi, hồi đầu tỉnh ngộ, đổi ác làm thiện sẽ giàu vẫn giàu. » Tướng cướp nghe nhà sư nói đến đây, cứ cúi đầu xuống tay gạt nước mắt, ngồi yên nghĩ một cách thâm trầm. Cuộc rượu đã tan, nhà sư từ biệt ra về, tướng cướp đứng dậy tiễn ra khỏi cửa. Từ đó toán cướp ấy cảm lời nói của Mao hiến Nghĩa, cùng thề với nhau bỏ nghề trộm cướp, khuyên nhau các tán mỗi người theo làm một nghề.

Mao-hiến-Nghĩa đi tiến hương ở chùa Hoàng-sơn xong rồi. lại về chùa làng Thái-thương. Khi về đến làng, thấy có một người họ Tiền, vì có kẻ vu oan cho theo đảng trộm cướp. Quan huyện bắt lên chiếu luật trị tội, vợ con thân thích, khéo léo sợ hãi đều trốn tránh cả. Mao-hiến Nghĩa thân đến tận ngục thăm luôn. Quan huyện hạt ấy vốn là người tham độc. không có tiền lễ, thì cứ giam chặt một chỗ, lại sai lính hành hạ trong nhà giam một cách độc ác, chứ không xử với. Mao hiến-Nghĩa liền giả cách làm tên đầy tớ của người họ Tiền, kêu với quan xin chịu tội thay, Quan sai liền cùm Mao-hiến-Nghĩa lại, hai ống chân dập nát cả da thịt, Mao-hiến-Nghĩa ở trong nhà giam, nhân lúc đêm khuya đút tiền cho lính mượn được giấy bút, viết một bức thư, lại cho lính tiền nhờ bỏ phong thư ấy vào trạm cho. Vì có phong thư ấy mà quan tỉnh xét ra biết quan huyện hạt ấy tham tàn, người họ Tiền mắc tội oan uổng, Cách ba hôm nữa quan huyện hạt ấy phải lên tỉnh hậu cứu quan khác đến kế nhậm là người thanh liêm, Mao-hiến-Nghĩa ở trong nhà giam làm đơn khiếu oan, cho lính tiền nhờ đệ đơn lên quan mới hỏi; đơn vừa đệ xong, chỉ trong 15 phút đồng hồ, đã thấy lệnh quan truyền tha cho người họ Tiền và Mao-hiến-Nghĩa.

Sau khi hai người đã được tha, người họ Tiền về nhà bảo vợ con rằng sinh ra ta là cha mẹ ta, cứu ta thoát nạn là Hiệp-hòa-thượng (tức là Mao-hiến-Nghĩa) nay định lấy một nửa gia sản, để tạ ơn Hiệp-hòa-thượng có nên chăng?

Vợ con đều vui vẻ vâng lời.

Mao-hiến-nghĩa cố từ nói rằng:

Tôi là một nhà sư, cái gì cũng chay cả, lấy một nửa gia sản nhà ông về để tiêu dùng gì? và lại cứu người đương khốn, giúp người thoát nạn, là cái bản tính của tôi thích như thế.

Từ đó trở đi, tiếng « nghĩa hiệp » của Mao-hiến-Nghĩa đồn lừng lẫy khắp mọi nơi, các quan công khanh nghe tiếng, thường hỏi thăm đến tận chùa chơi thăm Mao-hiến-Nghĩa, mười năm sau Mao-hiến-Nghĩa mất, táng ở Côn-sơn, người họ Tiền đến tận mộ viếng, khóc lóc rất thương, rồi thuê thợ khắc cái bia đá dựng trên mộ ấy để ba chữ *Hiệp-hòa thượng*.

Thạch-Bằng dịch thuật

VĂN UYỂN

Gái mong cô phòng

Nhớ những lúc canh khuya tịch
Đã cùng ai mấy định nhời thề, [mịch,
Cầu Lam mấy độ đi về,
Chỉ giăng hẹn với hoa Lê một lời,
Vì đâu để phương giời xa cách.
Chốn Hà-nam đất khách bấy nay,
Đoái nhìn dặm thẳng phương Tây,
Phương Tây người có thấu hay hỡi người,
Cùng nhau đã tạc lời vàng đá,
Dù xa nhau nào dạ giám phai,
Đêm trường giăng tỏ bên ngoài,
Thương tâm thêm dục lòng người sầu xa,
Mơ màng thấy bóng hoa than thở,
Rằng bấy nay cách trở đôi nơi,
Tin hồng sao chẳng gửi lời,
Cô-phòng để khách phương giời đoái trông,
Bờ đê nọ mênh mông một giải,
Lại nhớ lời thề bể chỉ non,
Thuyền lan theo bóng giăng tròn,
Sắt tình ly biệt vẫn còn lệ rơi,
Lạnh lùng chốn biên mai vắng vẻ,
Gánh sầu này biết sẻ cho ai,
Tệ làm sao mấy hỡi ai ?
Mà cho gió cuốn mưa mai hững hờ,
Có chi để thờ ơ lá thắm,
Mảnh hồng tiên thưa vắng bấy nay,
Xiết bao nhiêu nỗi đắng cay,
Xiết bao nhiêu nỗi chau mày rơi châu
Thơ xưa ngỏ, lệ hầu chan chứa,
Ngậm khối sầu lần lữa mong ai,
Phong trần nhớ bạn bên ngoài,
Sót thương nhận thiếp hôm mai đợi
Hay là đã hững hờ dạ ngọc, [chờ,
Khối tình nay chăn chọc khôn yên,
Khuê phòng tựa án tây hiên,
Ngậm ngùi một nỗi bạn hiền cách xa,
Vì đâu để xương pha mình liễu,
Những mong chàng sớm liệu gió về,
Kẻo hoa thơm nở có thì,
Ngày xuân ngắn bóng vị gì ai đâu,
Quang âm đã ngang đầu sẽ bóng,
Tuổi xuân xanh hoài vọng đau lòng.
Lửa thu tiếng trống điểm thùng,
Tiếng gà gáy nguyệt tiếng trùng kêu xương.
Xiết bao nỗi đoạn trường mong mỏi,
Cánh chim hồng thẳng lối về Nam,
Thành sầu không khóa mà dam,
Đôi phen hồn mộng muốn làm thần Vu,
Tang bồng lời Trượng-phu chi cả,
Nợ nam nhi giả đã xong chưa ?
Hay còn rầu rĩ nắng mưa,
Buông xuân chớ để sầu thu nhỡ nhàng,
Nghe nằn-nì lời vàng sắt đá,
Tưởng chừng như quên cả công danh,
Soay vần mặt quách ông xanh,
Cuối đông này sẽ cất mình nam lai,
Nghe lời nói một hai vui vẻ,
Gương hoa sầu gượng tô làm tươi,
Mộng hồn mừng tủi vui cười,
Bên mình chợt thấy tiếng người gọi lay
Hoàng Quân hỡi, ngủ say làm vậy,
Vừng đông kia sao mấy con sao,
Giấc hòe chợt tỉnh sớn sao,
Mộng hồn càng nghĩ càng ngao ngán lòng.

Yên-Lãng Hoàng - ngọc An,

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi
1009

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chữa lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy quấn khác.

Hễ ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Tự do diễn đàn

Làm đê rất là quan hệ

Vụ thầu đê năm nay sắp tới, chỉ trong vòng một tháng nữa là khởi công, vậy kẻ dân quê này có mấy lời trong cáo để các ông chủ thầu rõ. Cứ như vụ đê vừa qua, công việc thầu xem ra rất nhiều truyện lôi thôi là bởi: vì đắp đê là việc cần kíp nên chánh phủ chia ra nhiều lô để công việc chóng xong, nếu ai có tiền và đủ tư cách thì được thầu nên các ông tranh nhau ra làm đê. Nào các ông có xét cho thấu đâu! Việc làm đê là việc cần kíp mà phải nhiều tiền, không những thế, nào biết bao nhiêu nỗi khó khăn nữa; việc đất cát chi biết bao nhiêu khoản, bởi thế tiếng [illegible] sống vào đó cả. Vì thế nên các ông cố nhau tranh xin giá hạ hơn giá nhà nước định. Cứ theo nghị định số 139 fr. của quan Thống sứ bắt buộc các ông chủ thầu phải những thế nào chắc các ông cũng thừa biết. Kẻ dân quê này đã từng mắt thấy tai nghe và đã đi qua các vùng làm đê như: Hà-đông, Hà-nam, Nam-định, Thái-bình, Hưng-yên và Bắc-ninh, không thấy làng nào là không kêu ca về các ông chủ thầu hà hiếp, đơn kiện lên quan công sứ như bươm bướm, xem ra bởi phần nhiều các ông chỉ lấy tiền tài thế lực để nén dân ngu, lấy đất giá tiền ít hay đi lại vài ông ký mục để lấy giấy nhận thực là giả tiền rồi. Khốn nạn dân nhà quê còn biết nghị định là thế nào, vì thấy thần thế mà sợ, vì bị bọn ký mục dỗ ngọt nhắm mắt ký liều, của mười đồng không được một. Trên chánh phủ cũng vì thương dân mà cho giá cao, để các ông giả tiền đất cho dân; khốn nỗi các ông tranh nhau giá xin lại hạ hơn, như thế giữa chỉ chết chẹt bọn dân ngu! Lụt lội đã làm tan cửa nát nhà không còn bát ăn, còn ít ruộng nương bị lấy đất đắp đê không tiền bồi lại, hoặc ít quá không đủ ăn cho trong vài hôm, đem thân đi làm thuê, gặp lúc đói kém giá thuê rất hạ. Bởi thế kẻ dân quê này dám xin các ông vì đồng bào có ra đấu thầu lấy lại thì suy đi xét lại đừng có tranh nhau sao cho khỏi trước là không thiệt cho các ông sau có phần thương đến dân nghèo.

Có lẽ chánh phủ cũng xét tới nỗi khổ của dân mà giá thầu vụ này hình như cho cao tới 4, 5 hào một thước đấy vậy các ông liệu mà thầu chớ đừng như năm ngoái vì: 1. Vụ này chiếm được, mà mười phần [illegible] 8, 9 phần được, nên nhân công đắt.

2 Dân tình bây giờ đã tỉnh ngộ mà hiểu rõ việc làm đê rồi.

Kẻ dân quê này vì sự thiệt hại chung nên có mấy nhời trang cáo nhờ quí báo đăng lên để cảnh tỉnh những người chưa biết và bị mất oan về vụ đê vừa qua, và để các ông chủ thầu nghĩ lại chớ có tưởng lầm mà tranh nhau xin hạ; vì làm thế trên thì đắc tội với xã hội, dưới thì đắc tội với quốc dân; chứ chánh phủ đối với việc đê là công việc to tát tiêu hàng mươi triệu bạc cũng không nỡ để thiệt thòi cho các ông đâu.

X. tại cáo.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài duyệt báo biết rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho : hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

LAIT CONDENSÉ
NESTLÉ
QUALITÉ SUPÉRIEURE
MARQUE DE FABRIQUE
Anglo-Swiss Condensed Milk Co.
CHAM & VEVEY (Suisse) & LONDRES

---

số 235

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Thập-bát-công liền nói :

Hạnh-tiên đã có lòng yêu mến, Thánh-tăng cũng chớ nên phụ lòng. Nếu ngài tuyệt tình, thế là ngài không biết thưởng cái vui thú vậy.

Cô-trực-công nói :

Thánh-tăng đây là bậc cao-đạo, không thể cần thả ép uổng được, nếu làm thế thì chúng ta đây sẽ có lỗi. Nàng Hạnh-tiên quả có tình ý, thì nên cậy Phất-vân-tẩu và Thập-bát-công đứng làm mối, còn tôi và Lăng-không-tử sẽ giúp vào cho thành cái đoạn nhân duyên ấy, há chẳng hay lắm ru ?

Tam-tạng nghe nói liền biến sắc mặt, đứng phắt dậy mà nói to lên rằng :

Chúng bay đều là một loài yêu-quái, chực đem điều tình dục mà dỗ dành ta. Ta tưởng bây giờ chỉ nên đem những lời phong nhã và những lời huyền lý mà bàn nói cùng nhau là hơn. Có sao các ngươi lại đem gái đẹp để chực hãm hại ta, thì còn ra đạo lý gì nữa ?

Bốn ông lão thấy Tam-tạng nổi giận, đều ngồi im không dám nói gì, bỗng thấy con quỉ sứ mình đỏ, ở ngoài chạy vào hét lên như sấm và nói rằng :

Cái lão hòa-thượng này thực không biết lòng người ta muốn cất nhắc cho mình. Tiểu thư ta đây há phải là gái tầm thường ư, không cần nói đến việc nữ-công khéo léo những thế nào, chỉ kể một cái tài làm thơ cũng đủ thừa sánh đối với nhà ngươi được. Vậy cớ sao ngươi lại từ chối. Người phàm hồ dễ mấy lần gặp tiên, vậy ngươi phải bằng lòng, chớ nên bỏ qua. Cô-trực-công nói phải đấy, nếu quả không thể sắn hợp được, thì để ta đứng làm mối cho.

Tam-tạng sợ quá mất sắc người đi, đành cứ phải ngồi im, mặc cho nó muốn nói sao thì nói.

Con quỉ-sứ lại nói :

Chúng ta lại sẽ bắt ngươi đi, khiến cho hòa-thượng không được làm, mà vợ đẹp cũng không được lấy nữa, thế chẳng uổng phí mất một đời người ư ?

Tam-tạng ngồi nghĩ thầm, chẳng biết những đồ-đệ ta nó đi tìm ta ở chỗ nào. Nghĩ vậy rồi sực lòng chảy nước mắt khóc.

Hạnh-tiên tủm-tỉm cười, chạy ngay đến bên cạnh Tam-tạng, thò vào trong tay áo lấy ra một cái khăn vuông lụa, cầm chùi nước mắt cho Tam-tạng mà nói rằng :

Quí khách ơi, quí khách chớ nên phiền não mà làm chi. Thôi, mình sẽ cùng tôi tính cuộc vầy duyên hương lửa.

Tam tạng vội hét lên một tiếng, nhảy phắt ra chực chạy trốn, bị Hạnh-tiên níu lại, dằng co nhau mãi cho đến khi giời đã bình minh. Bỗng thấy tiếng gọi :

Sư-phụ ơi ! Sư-phụ thết nói ở chỗ nào thế ?

Số là Đại-thánh, cùng Bát-giới và Sa-tăng, người dắt ngựa, người quảy ghánh, đi suốt một đêm không hề nghỉ chân, trèo đồng gai, chui bụi rậm, dò tìm hết mọi nơi, cũng không thấy Tam-tạng đâu cả. Sau phải cùng nhau cỡi mây bay vượt lên mới qua khỏi cái núi Kinh-cức tám trăm dặm ấy. Bỗng nghe thấy tiếng Đường-tăng thét nói, lại thấy kêu lên một tiếng, rồi lại thấy Tam-tạng chạy ra ngoài cửa mà gọi rằng :

Ngộ-không ơi ! ta ở trong này, mau mau vào cứu ta.

Tức thì bốn ông lão, con quỉ, và Hạnh-tiên cùng những đứa nữ đồng đều biến đâu mất cả. Phát chốc Bát-giới và Sa-tăng đều đến liền hỏi rằng :

Làm sao sư phụ lại đến đây ?

Tam-tạng liền đem cái việc ban đêm nói cho nghe.

Đại-thánh hỏi :

Sư-phụ đã cùng chúng nó nói chuyện làm thơ, sao chẳng hỏi xem tên hiệu chúng nó là gì ?

Tam-tạng nói :

Có, ta hỏi thì một tên nói là *Thập-bát-công*, hiệu là *Kinh-tiết*, một tên nói là *Cô trực-công*, một tên nói là *Lăng-không-tử*, một tên nói là *Phất-vân-tẩu*, còn đứa con gái tên là *Hạnh tiên*.

Bát-giới nói :

Những con yêu ấy ở đâu ? và lúc nãy chúng nó chạy đi đằng nào ?

Tam-tạng nói :

Nó đi đâu thì không biết, nhưng chỗ làm thơ thì ở kia.

Ba người liền theo Tam-tạng đến cái nhà đá, tức là *Mộc-tiên-am*. Tam-tạng liền nói rằng :

Chính chỗ này đây.

Đại-thánh nhìn xem thì thấy có một cây *cối* to, một cây *bách*, một cây *tùng*, một cây *trúc*, đều đã già cỗi cả, sau cây trúc có một cây *phong* đỏ. Lại nhìn ra ngoài khe núi thấy có một gốc *lão hạnh*, hai cây *lạp-mai*, và hai cây *đan-quế*.

Đại-thánh liền cười mà hỏi rằng :

Các ngươi đã trông thấy loài yêu quái ở đâu chưa ?

Bát-giới nói :

Tôi chưa từng trông thấy.

Đại-thánh nói :

Các ngươi không hiểu, những con quái ấy là do mấy cái cây này lâu ngày thành tinh mà hiện ra đó.

Bát-giới nói :

Sao sư-huynh lại biết được.

Đại-thánh nói :

Cứ lấy cái ý nghĩa những chữ tên hiệu của chúng nó thì *Thập-bát-công* tức là cây *tùng*, *Cô-trực-công* tức là cây *bách*, *Lăng-không-tử* tức là cây *cối*, *Phất-vân-tẩu* tức là cây *trúc*, mà *con quỉ mình đỏ* tức là cây *phong*, *Hạnh-tiên* tức là cây *Hạnh*, những đứa nữ đồng tức là những cây *đan-quế* và cây *lạp-mai* đó.

Bát-giới nghe nói, tức thì phăm phăm vác đinh ba chạy đến, ra sức chặt vào những gốc cây to, lại chặt bỏ những cây *lạp-mai*, *đan-quế*, *đan phong*, và lão hạnh đổ lăn kềnh cả xuống đất, Rồi thấy ở dưới gốc những cây ấy, đều có máu tươi chảy ra đầm đìa.

Tam-tạng chạy lại dằng lấy tay Bát giới mà nói rằng :

Thôi, Ngộ-năng, chớ nên hại chúng nó nữa, chúng nó dẫu bắt ta, nhưng chưa hề có tâm hại ta. Thôi, thầy trò ta lại tìm đường để ra đi.

Đại-thánh nói :

Sư-phụ không nên tiếc chúng nó nữa, nếu còn để chúng nó lại, sợ sau này lại thành ra những con yêu quái gớm ghê nữa, thì làm hại người ta còn chưa biết đến thế nào,

Bát-giới nghe nói tức thì lại cầm đinh ba ra sức chặt một hồi nữa, tất cả bốn cây *tùng*, *bách*, *cối*, *trúc*, đều đổ cả xuống. Xong rồi mời Tam-tạng lên ngựa, tìm ra con đường lớn đi sang phương Tây.

HỒI LXV

Lại nói chuyện Tam-tạng đã qua khỏi được núi Kinh-cức rồi, thầy trò lại theo con đường lớn mà đi, bấy giờ đã hết đông sang xuân, tiết giời ấm áp dễ chịu lắm. Bỗng lại trông thấy một tòa núi cao, chót vót ngất giời, Tam-tạng thấy vậy, lấy làm sợ lắm. Đại-thánh vác ngọn côn lên vai, đi lên trước mở đường, dẫn Tam tạng trèo thẳng lên núi ấy. Khi đã trèo qua sang bên kia núi rồi đến một chỗ đất phẳng, bỗng thấy có mây điểm bay ra tung tóe, nhìn xem thấy một số lâu đài điện các, văng vẳng nghe có tiếng chuông tiếng khánh.

Tam-tạng hỏi :

Các đồ-đệ ơi, thử xem đây là chỗ nào thế ?

(Còn nữa)

CHABOT thợ kim hoàn

4[illegible] Rue Paul-Bert, Hanoi

Đồng hồ Oméga bằng vàng 18 carats, hạng mỏng [illegible]00$.

Đồng hồ Líp thiệt mỏng bằng vàng 18 carats, giá từ 110$00.

Bảo-hành 10 năm, biên vào đơn hàng.

Depuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất Uroformine

Giá 1$80 một hộp

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT:	
Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	68.00
Hạng đi đường xa A.	66.00
XE-ĐẠP ALCYON	
Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi	66.00
Hạng đi đường xa	54.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	50.00

8086

MUA LẠI CỬA HÀNG

Kính trình các quí khách được biết cho rằng: Chúng tôi mới mua lại cửa hàng cơm tây của ông Nguyễn-Trần-Viên tức là hiệu Quảng-Thịnh ở số 9 phố Bờ Hồ.

Kể từ ngày 23-9-27 cho đến 30-9-27 này thì chúng tôi giao dịch xong, vậy ông Ng.-Trần-Viên tức là hiệu Quảng-Thịnh cũ còn thiếu thốn lại tiền hàng của ngài nào thì xin cứ hỏi ông ấy chứ hiệu chúng tôi không chịu trách nhiệm.

Nay kính cáo
Cộng Hòa tửu điếm
Số 9 Phố Bờ Hồ Hanoi

MỘT LỜI KHUYÊN BẢO RẤT TỐT

Nếu thấy ai mắc phải bệnh suyễn, bệnh ho thì nên mách người ta dùng thuốc « REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD », thuốc bột, thuốc vấn thành điếu, thuốc từng lá để hút cũng như dùng theo sợi mà hút vậy.

Thuốc này đã từng được thưởng nhiều hạng médailles vàng và bạc. Thuốc này các lương-y ai cũng lấy làm hiệu-nghiệm. Mỗi năm chữa được đến hàng nghìn người khỏi bệnh.

Để hơi trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái băng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:

MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại | BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

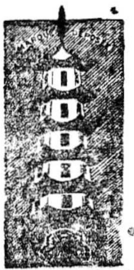

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: *Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp);*

Trẻ con: *Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).*

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie 8027

XE ĐẠP... XE ĐẠP...

FURAN S.A.F. — Chiêu hàng... — **PERVENCHE PATRIE** — Chiêu hàng...

XE ĐÃ TỐT GIÁ LẠI RẺ HƠN CẢ MỌI NƠI

MỚI Ở PHÁP SANG

Patrie	Sơn đen, một máy hãm 33$. Hai máy hãm	34$00
Pervenche	Sơn đen, một máy hãm, 36$. Hai máy hãm	37.00
	Kiểu Anh, *yên hạng nặng*	39.00
Furan	Sơn đen, một máy hãm 39$. Hai máy hãm	40.00
	Kiểu Anh, *yên hạng nặng*	42.00
S. A. F.	Sơn quan-lục, thượng hạng hai máy hãm, có carter, bàn đạp cao xu, *yên hạng nặng*, nhiều đồ phụ	42.00
	Cũng thế, nhưng kiểu Anh	44.00

Những xe đạp kể trên này thì bánh xe đều mạ kền, máy hãm, đồ phụ tùng và carter che xích đều rất lịch-sự

Xe mô tô « FURAN » giá từ 180 đồng.

DEBIOLLE, 116, đường Quan-Thánh, Hanoi

Đấu giá. — Ngày thứ hai 26 septembre 1927, tại sở Lục-lộ Bắc-kỳ có đấu gia các việc sau này:

Hồi 16 giờ 15 — Mua 11 lô 100.000 thước khối đá hộc để dùng vào việc trị thủy.

Các người sau này được tạm thầu:

Lô thứ nhất: MM. Ng-hữu-Nhu, 4$60 một thước.

Lô thứ nhì: Trần-trung-Chương, 3$47 một thước.

Lô thứ ba: Dương-văn-Thu 5$20 một thước.

Lô thứ tư: Nguyễn-văn-Khuông 4$80 một thước.

Lô thứ năm: Ngô-đức-Viên và Chinh 4$30 một thước.

Lô thứ sáu: Guillaume 3$32 một thước.

Lô thứ bảy: Đoàn-duy-Kiên và Giệm 3$34 một thước.

Lô thứ tám: Ng-văn-Tư 3$45 một thước.

Lô thứ chín: Ng-văn-Su 2$98 một thước.

Lô thứ mười: Guillaume 2$73 một thước.

Lô thứ mười một: Trần-viết-Soạn 2$40 một thước.

Hồi 4 giờ 30. — Mua 7 lô 26 200 thước khối đá hộc để dùng vào việc trị thủy.

Các người được tạm thầu như sau này:

Lô thứ nhất: MM. Ngô-đình-Viên, Ng-hữu-Chinh 3$60 một thước.

Lô thứ nhì: Ng-bá-Thiệp, Ng-xuân-Triệu 2$47 một thước.

Lô thứ ba: Phạm-lĩ-Tên, Ng-công-Hiến 1$94 một thước.

Lô thứ tư: Ng-bá-Thiệp, Ng-xuân-Chinh 2$06 một thước.

Lô thứ năm: Trương-hoàng-Tinh, 2$57 một thước.

Lô thứ sáu: Ng-trí-Phú, Lã-quí-Chuy 1$83 một thước.

Lô thứ bảy: Ng-bá-Thiệp, Ng-xuân Triệu, 1$77 một thước.

Hồi 4 giờ 45. — Mở rộng nhà giấy sở Cảnh-sát và Mật-thám tại phủ Toàn-quyền ở Hanoi.

Công việc đáng giá 23.669$39.

Các người đến bỏ thầu như sau này:

MM. Ng-viết-Chu	tăng	18 ./·
Ung-châu-Phu	tăng	20 ./·
Đỗ-hữu-Thúc	hạ	14 ./·
Tân-Tài	»	17 ./·
Pascallini	»	17 ./·
Ng-xuân-Thọ	tăng	25 ./·
Phạm-đình-Khuê	tăng	27 ./·

Vậy M. Phạm-đình-Khuê được tạm thầu.

1 cái xe ô-tô *Peugeot* 11 c. v. 1926, mới chạy được 10.000k. mui kín muốn mở cũng được, 7 chỗ ngồi.

1 cái xe ô-tô *Peugeot* 10 c. v. mới sơn, mới lợp, mới sửa sang máy lại.

1 cái xe ô-tô *Salmson* 10 c. v. máy còn tốt sơn lại hết cả.

Hỏi tại bản quán. 7.125

Xe ngựa đụng xe điện. — Ngày hôm qua vào hồi 9 giờ rưỡi, cái xe ngựa của Mme Gaulène là vợ ông chánh nhà thương Đồn-thủy do Khuất-văn-Chuyên cầm cương, đi đến phố hàng Đường trước cửa nhà số 62 thì đụng phải chiếc xe điện đi ở phía chợ Đồng-xuân xuống may người không can chi.

Bội tín. — M. Bạch-v-Rông làm nghề thầu khoán nhà ở phố hàng Gai số 102 thưa Trịnh-văn-Chính là người làm công bội tín một món tiền 377 đồng 15 xu.

Ả-đào bội tín. — Đào Phương, 24 tuổi, ở phố hàng Giấy có nhận của hội Sán-nhiên-đài một món 200 để đến hát ở nhà Hát ấy, mới làm việc được vài tháng rồi bỏ, nên hội phải đi trình cẩm. Sáng hôm qua sở mật-thám đã bắt ở phố Nhà-diêm đem về sở giam để xét hỏi

Các tin vặt. — Tên Phạm-văn-Ban 18 tuổi, bán hàng nước chanh, nhà ở phố hàng Dầu số 17 có mua của hiệu Cự-phát phố Đa-ngưu số 30, 58 đồng tiền hàng từ tháng juillet mới rồi. Hiệu Cự-phát cho đòi mãi không thấy đem giả tiền và chai không. Nay vì có đơn kiện nên sở mật thám đã bắt được tên Ban giam để xét hỏi.

VIỆC BẮC-KỲ

HÀ GIANG

Hội Trí-tri. — Đầu tháng chín tây này, các hội-viên hội Trí-tri đã họp đại hội đồng thành lập, để bàn định các công việc của hội. Kể các việc định làm thì nhiều, nhưng đại hội đồng bàn lập ngay nhà xem sách, thì phòng đọc sách đã tổ chức xong rồi, và các hội viên đã đến xem sách đọc báo.

Nhân dịp đông đủ các hội-viên, ông hội trưởng có trình đại hội đồng rằng: Nhiều nhà từ thiện Tây Nam thấy chi hội Trí-tri Hà-giang thành lập, có gửi sách và tiền giúp hội. Các hội-viên đồng thanh cảm tạ các nhà hằng tâm, hằng sản và xin các nhà từ thiện ở xa, nhất là các ông chức dịch trước đã làm việc ở Hà-giang, có gửi gì cho hội, xin từ đề bì cho ông chánh hội trưởng hội Trí-tri Hà-giang.

Trước khi giải tán, các hội-viên bỏ vé kín bầu hội đồng trị sự, để làm việc từ nay đến kỳ đại hội đồng cuối năm 1928

Cộng số vé thấy kết quả như sau này:

Chánh hội trưởng: ông Trần-thọ-Huy;

Phó hội trưởng: ông Nông-ích-Văn, ông Cao-đức-Khải;

Tổng thư ký: ông Tạ-tấn-Khoản;

Thủ quỹ: ông Tôn-văn-Công;

Thủ thư: ông Lê-đình-Vệ;

Kiểm soát: ông Nguyễn-Tiêu, ông Trương-văn-Thành.

Vì số hội viên ở tỉnh lị Hà-giang có 20 ông, còn thì ở xa cả, nên đại hội đồng tạm bớt mấy chức phó thư ký, phó thủ quỹ, phó thủ thư, chờ đến khi nào hội viên ở tỉnh lị tăng lên nữa, thì hội đồng trị sự tự chọn lấy thêm người mà làm việc.

Hội Trí-tri Hà-giang lại cáo

⁂

Tỉnh Hà-giang cách Hà-thành ta, hơn ba trăm ki-lô-mét, đường đi từ Tuyên-quang lên tỉnh ấy có 170 ki-lô-mét, nhưng đường chưa giải đá, cầu xây chưa xong, nên gần mà hóa xa, phải đi xe cao-su mất bốn ngày mới tới nơi.

Ở những nơi xa xôi thế, người hiếm của kiệm, mà các ông đồng chí còn dựng được một chi hội Trí-tri, để lấy nơi đọc sách, lấy chỗ lui tới cho tình bè bạn ngày thêm thân mật. Đáng khen thay, đáng mừng thay.

Giá ở các tỉnh gần Hà-thành, như Hà đông, Bắc-ninh, v. v... tỉnh nào cũng có một chi hội Trí tri, thì hội viên ở tỉnh nọ đến tỉnh kia, sẵn nơi xem sách, đọc báo, chẳng hay lắm ru! Những khi mới đến một tỉnh, còn lạ lùng, mà gặp được một người cùng hội chỉ bảo và thu xếp giúp nơi ăn chốn ở, thì lại càng hay lắm nhỉ? Mong lắm thay! N. X.

Lại mới sang

— Đèn măng-sông sức sáng 120 nến, rất tiện-lợi và đủ các đồ thay phụ (accessoires).

— Gương tây đủ các kiểu rất đẹp.

— Giường Hồng-kong bằng sắt và bằng đồng.

Giá bán hạ hơn các nơi.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
36?, phố hàng Gai, Hanoi

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quảng-đông* bên Tàu, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế-tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như: «liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, vân vân» dùng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG-HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ » cũng được nhiều qui-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để qui-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU:

Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25.
Hải-dương, phố Khách, số 14.

Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Nên buôn lấy thanh trà. — Quả thanh-trà là một thứ trái rất ngon và rất quí, ngọt và thơm lại có cái vị thanh và mát cho nên người ta ưa dùng mà nam bắc đều thích dùng lắm.

Ở Huế là một xứ sản rất nhiều trái ấy, vậy mà nay đến tháng tám đã chín mà bán không ai dám mua vì sợ bệnh dịch tả, những nhà có trái ấy thì chịu hái vào rồi bỏ vào dó mà treo cất để dành qua tháng ba tư sang năm cũng còn dùng được.

Nếu ai có vốn lớn nên buôn lấy mà để dành thì qua sang năm bán 1 vốn mà đến ba bốn lời, thật là một dịp rất may mắn cho nhà buôn vậy.

Bệnh dịch tả. — Bệnh dịch tả nay đã giảm bớt rất nhiều, ngày nay ở Huế tại chính giữa thành phố thì rất ít, duy có những nơi nhà quê thì còn có ít nơi có song cũng nhẹ. Ấy có bởi nay trời đã thay thời tiết đã có mưa to và gió lớn nên không nóng nực như trước thì bệnh ấy cũng giảm bớt dần.

Ăn cướp ở giữa thành phố. — Thường nghe bọn cướp giật hay cướp của người nơi đồng vắng trường dài, mà nay có bọn cướp của người một đôi hạt xoàng đáng giá một nghìn đồng ở giữa thành phố mới thật là nên gớm nên sợ. — Kẻ cướp nầy nào có phải là bọn đầu chầu mặt ngựa ở đâu, lại chính là một người có thể giả sang giàu mới càng gớm nữa.

Số là một bà kia vốn nhà thanh giá nhơn tăng tiêu mới cậy một người quen biết đến cầm cho nhà bà X kia một cặp hạt xoàng được hai trăm bạc. Đến nay đến chuộc thì bà X. bảo rằng ngày trước có người đến cầm một đôi hạt xoàng song gặp khi nhà thiếu tiền nên đã đi bán giùm cho một người ở đường ngoài, bán được bốn trăm thì đã giao bạc cho người bán hạt xoàng rồi, mà may người mua hạt cũng đã về xứ tai biết đâu mà hỏi.

Vậy thì bà kia chịu phép, về tìm người hôm nọ cậy cầm hạt xoàng thì người nay cũng đi đâu mất. Thành thử bà nầy chịu mất cặp hạt giá đáng nghìn đồng mà chỉ lấy được hai trăm. Sự nầy nghe rằng bà X, cho người cầm hạt xoàng một ít tiền rồi khiến đi trốn mất. Để cho của ấy về mình. Đó có phải là ăn cướp giữa thanh thiên bạch nhật giữa đô hội phiền ba mới đáng ghê thay!

CÁO-BẠCH

Hiệu tôi mở lại hàng ngang
Chuyên nghề chè pháo được nhiều khách khen
Đã quyen chớ có ngại ngùng
Trong Nam ngoài Bắc ta cùng vào mua
Bạn hàng nhớ hiệu là may
Để cho bản hiệu ngày dầy mở mang
Mở mang ấy cũng bởi bạn hàng
Nghề buôn chỉ có tín nhau làm đầu
Đã mua chớ có mà cả làm chi
Để người phải nói ấy thì lâu thêm
Chè giấy bán giá không hai
Để cho thương nghiệp ngày giầy thăng thương

Bảo ngọc lại cáo,
KIM THÁI
N 8 Rue des Cantonnais, Hanoi

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nho cũng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ *« Tonique Tonkinois »* là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có gì đã dùng được cả! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn: từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này. 3061

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 69

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI.

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . *Một litre:* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước.* *Một chai:* **1,95**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt.* *Một chai:* **1,95**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm* . . . . . . *Một chai:* **1,95**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3005

SÚC DẦU

Pétrole Hahn

Mượt tóc và không dụng tóc

Súc một bận thơm được lâu lắm

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.

3007

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP DỰ-BỊ

Giá bán **0$12**

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quan-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

---

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Bây giờ và trong hết tháng Septembre

VỤ KHAI TRƯỜNG

Bảng đá giả, nhẵn, khung kẽm 19×28 c/m.	Mỗi cái:	3 fr. 15
Vở Cahier piqûre, 40 trang «Celtic» bìa nhẵn.	Mỗi quyển:	1 fr. 20
Vở Cahier écolier, couronne in 4°, réglure travers 50 trang «Incroyable».	Mỗi quyển:	0 fr. 95
Vở Cahier piqûre, 20 tờ «Charlemagne» bìa nhẵn, papier réglé Alfa.	Mỗi quyển:	1 fr. 70
Vở Cahier brochure, 6 quyển «Idéal» bìa tốt.	Mỗi quyển:	3 fr. 75
Bút chì đen «Parfait» N° 2, gỗ sơn.	Mỗi tá:	2 fr. 50
Ngòi bút Sergent Major, hộp 100 ngòi.	Mỗi hộp:	6 fr. 00
Quản bút gỗ, sơn mùi.	Mỗi cái:	1 fr. 20
Quản bút máy «Viala» quản bằng nhựa, ngòi vàng 14 carats, có hộp và compte-gouttes. Bán hạ giá.	Mỗi cái:	35 fr. 00
Túi sách da cừu đen, hai ngăn, 23×32 c/m.	Mỗi cái:	45 fr. 00
Trousse d'écolier, da cừu, 16 cái.	Mỗi trousse:	23 fr. 50
Ca-tông để vẽ «Annonay» khổ 51×67 c/m.	Mỗi cái:	13 fr. 50
Compas đựng vào túi, cả bộ có 9 cái, đồng nhẵn.	Mỗi túi «Giá đặc-biệt»:	45 fr. 00
Compas đựng hộp, cả bộ có 7 cái.	Mỗi hộp:	37 fr. 50
Bút chì Conté hai mùi, xanh và đỏ, gỗ sơn, sáu cạnh.	Mỗi cái:	1 fr. 75
Thước rẹt, gỗ lê, dài 40 c/m.	Mỗi cái:	1 fr. 50
Tự-vị Petit Larousse illustré, lứa mới, 1760 trang, 13.5×20 c/m.	Mỗi quyển:	40 fr. 00

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$80

3001

Muốn trị bệnh rôm sẩy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp: 0$80

CÓ CẢ CÁI CHẤM BỘT NỮA

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ:

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi có bán thôi.

Nhà Bán-đồ «TÂM-TÂM» Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, sưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$15

Tiền cước thường . . 0, 05

Tiền cước Recommandé thêm 0, 10

Thư và mandat gởi cho:

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC

61-63, Rue du Coton

HANOI

5701

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Ai nấy ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quấn báo, chiều lại thế nào thì biên rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được để chi tiền giấy quấn khác.

Nếu sự không gửi [illegible]

Bệnh Giang-mai

NÊN CHỮA BẰNG thuốc viên

COMPRIMÉS DE GIBERT

Là thuốc kiến hiệu, chắc chắn, kín đáo, tiện lợi dẫu bận công việc, hay đi đường cũng vẫn uống được

Hơn cả thuốc tiêm 914

MƯỜI HAI NĂM DANH TIẾNG

Có nhiều nhà lương-y ca tụng

Muốn được thuốc thực hiệu thì phải nhận kỹ tên hiệu nhà chế-tạo là **J. GIBERT**, bào-chế đệ nhất hạng

19, Rue d'Aubagne, MARSEILLE

Ở Hanoi (Bắc-kỳ) có bán tại các hiệu thuốc.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00

3001

Trung Bắc kỳ Làm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Báo-cầu, Yên-viên, Bồ-xá

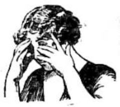

NET MẶT KHÓ COI

Có gì là ta coi thường hơn cái đinh cái nhọt nữa không? Vậy mà nhọt sẩy lắm khi làm cho ta mất công nhờ việc. Vì làm sao? Mặt mày trong trẻo mới ra người khỏe mạnh, ai thấy cũng phải mến; mặt mày đầy những chốc những mụn thì ai cũng sợ, vì người ta nghĩ rằng mình có bệnh gì kín.

Vậy mà chữa mụn, nhọt không khó gì, chỉ bôi thuốc mỡ INOTYOL một vài lần là hết.

Cô danh ca Lydia ở nhà hát Variétés tại thành Paris có nói rằng:

«Đã được mấy tháng nay tôi lên mụn khắp mặt, đến nỗi mặt mày biến đổi, tôi không giám ra hát nữa. Tôi dùng hết các thứ thuốc mà không đỡ.

Sau tôi chỉ bôi thuốc INOTYOL có một ít hôm là khỏi hết. Quả là một thứ thuốc quý-hóa vô chừng, tôi thực hàm ơn với ngài, vì nhờ thuốc của ngài mà tôi được khỏi hẳn. Tôi có mách thuốc INOTYOL cho người quen tôi thì ai cũng phục là thuốc hay».

Xem như thế thì đủ biết rằng thuốc INOTYOL thần hiệu vô song. Chữa các bệnh ngoài da như lở, ngứa, mụn nhọt sẩy đều khỏi hết.

Hỏi mua INOTYOL ở các hiệu thuốc

INOTYOL

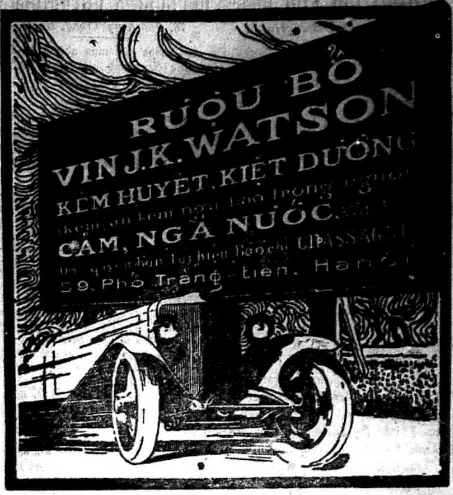
RƯỢU BỔ
VIN J.K. WATSON
KÉM HUYẾT, KIỆT DƯƠNG
(kém ăn kém ngủ bao trong người)
CẢM, NGÃ NƯỚC
tổng-quán bán tại hiệu Bào-chế CHASSAGNE
59, Phố Tràng-tiền, Hanoi

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.

Hanoi, hiệu Chassagne.

Haiphong, hiệu Breusmiche.

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi:

21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH:	Francs	**72.000.000**
TƯ BẢN NỘP RỒI:	»	**68.400.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294:	»	**81.089.090**

Chánh quán tại: Paris (VIII°), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điền-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiệu viết tắt để gửi điện-tin: INDOCHINE.
